

*Cư Bao, ngày 25 tháng 4 năm 2025*

**KẾ HOẠCH DẠY HỌC  
CÁC MÔN HỌC VÀ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC  
KHỐI I - NĂM HỌC 2024 – 2025  
ĐIỀU CHỈNH NGHỈ LỄ 30/4, 1/5**

**I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH**

Thực hiện Thông báo số 259/TB-UBND, ngày 11 tháng 12 năm 2024 của Ủy ban nhân dân thị xã Buôn Hồ về việc nghỉ Tết Âm lịch, nghỉ Giỗ tổ Hùng Vương, nghỉ lễ chiến thắng 30/4 và Quốc tế lao động 1/5, nghỉ lễ Quốc khánh năm 2025;

Thực hiện Công văn số 839/UBND-VP, ngày 02/4/2025 của UBND thị xã Buôn Hồ về việc tổ chức trực, bảo vệ cơ quan, nắm tình hình cơ sở và báo cáo trong dịp nghỉ Giỗ tổ Hùng Vương, nghỉ lễ chiến thắng 30/4 và Quốc tế lao động 1/5 năm 2025;

Căn cứ kế hoạch số /KH-YJ ngày 21 tháng 4 năm 2025 về Kế hoạch điều chỉnh kế hoạch giáo dục của nhà trường năm học 2024-2025 lần 4.

Tổ khối 1 xây dựng kế hoạch điều chỉnh kế hoạch giáo dục về thời gian nghỉ lễ 30/4 và 01/5 năm 2025 đối với tổ khối 1, cụ thể như sau:

**II. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN MÔN HỌC VÀ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC**

**2.1. Đặc điểm học sinh của khối**

- Năm học 2024 - 2025 khối 1 có 2 lớp với 68 học sinh, trong đó có ..... học sinh nữ, 68 học sinh dân tộc, 0 học sinh khuyết tật.
- Tổ chức lớp học đảm bảo đúng quy định của Điều lệ trường Tiểu học. Số học sinh/lớp không quá 35 em, đảm bảo cho việc giáo viên tổ chức các hình thức dạy học linh hoạt và đảm bảo cho việc giáo viên có thể dạy đến từng học sinh.
- Tổ chức thực hiện dạy học 9 buổi/tuần cho 100% học sinh toàn trường. Bên cạnh các môn tự chọn tổ chức dạy tăng cường các môn học Toán, Tiếng Việt, hoạt động trải nghiệm, giáo dục kỹ năng sống cho học sinh.
- Tổ chức các hoạt động dạy học và giáo dục tăng cường, mở rộng theo hướng phân hóa; đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy học: dạy học trên lớp, dạy học theo chủ đề, chuyên đề, dạy học trải nghiệm....
- Tổ chức triển khai các hoạt động trải nghiệm trong và ngoài nhà trường, lồng ghép thực hiện nội dung giáo dục địa phương.

- Các buổi chiều thứ 6 hàng tuần dành để sinh hoạt chuyên môn tổ khối, chuyên môn toàn trường, phụ đạo cho học sinh chưa hoàn thành hoặc bồi dưỡng học sinh năng khiếu.

**\* CHỈ TIÊU PHÂN ĐẦU NĂM HỌC 2024 – 2025:**

**- Chất lượng giáo dục năm học 2024 - 2025 của khối 1:**

**Các môn học và hoạt động giáo dục**

| Số học sinh | Mức đánh giá | Môn học và hoạt động giáo dục |        |         |                |         |          |       |       |           |        |    |    |
|-------------|--------------|-------------------------------|--------|---------|----------------|---------|----------|-------|-------|-----------|--------|----|----|
|             |              | Tiến g Việt                   | Toán   | Đạo đức | TNXH/ Khoa học | Âm nhạc | Mỹ thuật | HT TN | GD TC | Ngoại ngữ | LS& ĐL | TH | CN |
| 68          | HTT          | 12                            | 13     | 16      | 16             | 19      | 16       | 15    | 16    |           |        |    |    |
|             |              | 17,6 %                        | 19,1 % | 23.5 %  | 23.5%          | 27,9 %  | 23.5%    | 22,1% | 23.5% |           |        |    |    |
|             | HT           | 51                            | 51     | 52      | 52             | 49      | 52       | 53    | 52    |           |        |    |    |
|             |              | 75%                           | 73,5 % | 76,5 %  | 76,5%          | 72,1 %  | 76,5%    | 77,9% | 76,5% |           |        |    |    |
|             | CHT          | 5                             | 5      |         |                |         |          |       |       |           |        |    |    |
|             |              | 7,4%                          | 7,4%   |         |                |         |          |       |       |           |        |    |    |

**Các năng lực chung – Phẩm chất:**

| Số học sinh | Mức đánh giá | Năng lực chung   |                      |                               | Phẩm chất |         |          |            |             |
|-------------|--------------|------------------|----------------------|-------------------------------|-----------|---------|----------|------------|-------------|
|             |              | Tự chủ và tự học | Giáo tiếp và hợp tác | Giải quyết vấn đề và sáng tạo | Yêu nước  | Nhân ái | Chăm chỉ | Trung thực | Trách nhiệm |
| 68          | TỐT          | 20               | 24                   | 21                            | 22        | 29      | 25       | 23         | 32          |
|             |              | 29,4%            | 35,3%                | 30,9%                         | 32,4%     | 42,6%   | 36,8%    | 33,8%      | 47,1%       |
|             | ĐẠT          | 48               | 44                   | 47                            | 46        | 39      | 43       | 45         | 36          |
|             |              | 70,6%            | 64,7%                | 69,1%                         | 67,6%     | 57,4%   | 63,2%    | 66,2%      | 52,9%       |
|             | CCG          |                  |                      |                               |           |         |          |            |             |

## Năng lực đặc thù

| Số học sinh | Mức đánh giá | Năng lực đặc thù |           |          |           |         |         |          |
|-------------|--------------|------------------|-----------|----------|-----------|---------|---------|----------|
|             |              | Ngôn ngữ         | Tính toán | Khoa học | Công nghệ | Tin học | Thẩm mỹ | Thể chất |
| 68          | TỐT          | 12               | 13        | 15       |           |         | 19      | 25       |
|             |              | 17,6%            | 17,1%     | 22,1%    |           |         | 27,9%   | 36,8%    |
|             | ĐẠT          | 52               | 53        | 53       |           |         | 49      | 43       |
|             |              | 76,5%            | 80%       | 77,9%    |           |         | 72,1%   | 63,2%    |
|             | CCG          | 4                | 2         |          |           |         |         |          |
|             |              | 5,9%             | 2,9%      |          |           |         |         |          |

### 2.2. Tình hình đội ngũ

- Tổ khối 1 năm học 2024 - 2025 bao gồm 6 người, trong đó 5 GV Tiểu học, 1 nhân viên Thư viện.

- Có 4/5 giáo viên trình độ Đại học đạt tỉ lệ 80%. Có 1/5 giáo viên trình độ Cao đẳng đạt tỉ lệ 20%.

- 02 Giáo viên đạt giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp trường. 01 Giáo viên đạt giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp Thị xã. Có 02 giáo viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học 2023 – 2024.

Hầu hết các giáo viên trong tổ khối 1 là những giáo viên trẻ, năng động và nhiệt tình trong công việc, yêu nghề, mến trẻ. Năng động và hoạt bát, nhiệt tình tham gia các hoạt động và luôn cố gắng hoàn thành tốt công việc được giao.

### 2.3 Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

- Tổ khối 1 có 2 phòng học cho 2 lớp với đầy đủ trang thiết bị phục vụ dạy học theo yêu cầu hiện tại.

- Các môn học, HĐGD được thống nhất lồng ghép, tích hợp các nội dung dạy học tích hợp BVMT, GDBĐ, BDKH...

### III. KẾ HOẠCH DẠY HỌC CÁC MÔN HỌC VÀ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

#### 1. MÔN TIẾNG VIỆT

| Tuần/<br>Tháng | Chương trình và sách giáo khoa |                                                                  |                                       | Nội dung<br>điều chỉnh bổ<br>sung                            | Ghi<br>chú |
|----------------|--------------------------------|------------------------------------------------------------------|---------------------------------------|--------------------------------------------------------------|------------|
|                | Chủ đề/<br>Mạch nội<br>dung    | Tên bài                                                          | Tiết học/<br>Thời lượng<br>35'/1 TIẾT |                                                              |            |
| 1              | Làm quen                       | Làm quen với trường lớp, bạn bè, đồ dùng học tập                 | 1- 2                                  |                                                              |            |
|                |                                | Làm quen với tư thế đọc viết nói nghe                            | 3 – 4                                 |                                                              |            |
|                |                                | Làm quen với các nét cơ bản, các chữ số, bảng chữ cái, dấu thanh | 5 – 6 – 7 – 8<br>– 9 – 10             |                                                              |            |
|                |                                | Ôn luyện đọc, viết các chữ số.                                   | 11 – 12                               | GV linh động lựa chọn nội dung ôn luyện củng cố ở 2 tiết này |            |
|                |                                | Ôn luyện Tiếng Việt                                              | 13                                    |                                                              | TCBC       |
|                |                                | Ôn luyện Tiếng Việt                                              | 14                                    |                                                              | TCBC       |
|                |                                | Ôn luyện Tiếng Việt                                              | 15                                    |                                                              | TCBC       |
| 2              | MẪU ÂM                         | Bài 1: A a                                                       | 1 -2                                  |                                                              |            |
|                |                                | Bài 2: B b                                                       | 3 – 4                                 |                                                              |            |
|                |                                | Bài 3: C c                                                       | 5 – 6                                 |                                                              |            |
|                |                                | Bài 4: E e Ê ê                                                   | 7 – 8                                 |                                                              |            |
|                |                                | Bài 5: Ôn tập và kể chuyện                                       | 9 – 10                                |                                                              |            |
|                |                                | Ôn luyện đọc, viết a, b<br>Ôn luyện đọc, viết c                  | 11 – 12                               | GV linh động lựa chọn nội dung ôn luyện củng cố ở 2 tiết này |            |
|                |                                | Ôn luyện Tiếng Việt                                              | 13                                    |                                                              | TCBC       |

|   |        |                                                    |         |                                                              |      |
|---|--------|----------------------------------------------------|---------|--------------------------------------------------------------|------|
|   |        | Ôn luyện Tiếng Việt                                | 14      |                                                              | TCBC |
|   |        | Ôn luyện Tiếng Việt                                | 15      |                                                              | TCBC |
| 3 | Mẫu âm | Bài 6: O o                                         | 1 -2    |                                                              |      |
|   |        | Bài 7: Ô ô                                         | 3 – 4   |                                                              |      |
|   |        | Bài 8: D d Đ đ                                     | 5 – 6   |                                                              |      |
|   |        | Bài 9: Ơ ơ                                         | 7 – 8   |                                                              |      |
|   |        | Bài 10: Ôn tập và kể chuyện                        | 9 – 10  |                                                              |      |
|   |        | Ôn luyện đọc, viết O, Ô                            | 11      |                                                              |      |
|   |        | Ôn luyện đọc, viết d, đ                            | 12      |                                                              |      |
|   |        | Ôn luyện Tiếng Việt                                | 13      |                                                              | TCBC |
|   |        | Ôn luyện Tiếng Việt                                | 14      |                                                              | TCBC |
|   |        | Ôn luyện Tiếng Việt                                | 15      |                                                              | TCBC |
| 4 | Mẫu âm | Bài 11: I I K k                                    | 1 -2    |                                                              |      |
|   |        | Bài 12: H h L l                                    | 3 – 4   |                                                              |      |
|   |        | Bài 13: U u Ư ư                                    | 5 – 6   |                                                              |      |
|   |        | Bài 14: Ch ch Kh kh                                | 7 – 8   |                                                              |      |
|   |        | Bài 15: Ôn tập và kể chuyện                        | 9 – 10  |                                                              |      |
|   |        | Ôn luyện đọc, viết i, k<br>Ôn luyện đọc, viết h, l | 11 – 12 | GV linh động lựa chọn nội dung ôn luyện củng cố ở 2 tiết này |      |
|   |        | Ôn luyện Tiếng Việt                                | 13      |                                                              | TCBC |

|   |        |                                              |         |                                                              |      |
|---|--------|----------------------------------------------|---------|--------------------------------------------------------------|------|
|   |        | Ôn luyện Tiếng Việt                          | 14      |                                                              | TCBC |
|   |        | Ôn luyện Tiếng Việt                          | 15      |                                                              | TCBC |
| 5 | Mẫu âm | Bài 16: M m N n                              | 1 -2    |                                                              |      |
|   |        | Bài 17: G g Gi gi                            | 3 – 4   |                                                              |      |
|   |        | Bài 18: Gh gh Nh nh                          | 5 – 6   |                                                              |      |
|   |        | Bài 19: Ng ng Ngh ngh                        | 7 – 8   |                                                              |      |
|   |        | Bài 20: Ôn tập và kể chuyện                  | 9 – 10  |                                                              |      |
|   |        | Ôn luyện đọc viết m, n<br>Ôn luyện đọc g, gi | 11 – 12 | GV linh động lựa chọn nội dung ôn luyện củng cố ở 2 tiết này |      |
|   |        | Ôn luyện Tiếng Việt                          | 13      |                                                              | TCBC |
|   |        | Ôn luyện Tiếng Việt                          | 14      |                                                              | TCBC |
|   |        | Ôn luyện Tiếng Việt                          | 15      |                                                              | TCBC |
| 6 | Mẫu âm | Bài 21: R r S s                              | 1 -2    |                                                              |      |
|   |        | Bài 22: T t Tr tr                            | 3 – 4   |                                                              |      |
|   |        | Bài 23: Th th ia                             | 5 – 6   |                                                              |      |
|   |        | Bài 24: ua ưa                                | 7 – 8   |                                                              |      |
|   |        | Bài 25: Ôn tập và kể chuyện                  | 9 – 10  |                                                              |      |
|   |        | Ôn luyện đọc viết r, s<br>Ôn luyện đọc t, tr | 11 – 12 | GV linh động lựa chọn nội dung ôn luyện củng cố ở 2 tiết này |      |
|   |        | Ôn luyện Tiếng Việt                          | 13      |                                                              | TCBC |
|   |        | Ôn luyện Tiếng Việt                          | 14      |                                                              | TCBC |

|   |         |                                                     |         |                                                              |      |
|---|---------|-----------------------------------------------------|---------|--------------------------------------------------------------|------|
|   |         | Ôn luyện Tiếng Việt                                 | 15      |                                                              | TCBC |
| 7 | Mẫu âm  | Bài 26: Ph ph Qu qu                                 | 1 -2    |                                                              |      |
|   |         | Bài 27: V v X x                                     | 3 – 4   |                                                              |      |
|   |         | Bài 28: Y y                                         | 5 – 6   |                                                              |      |
|   |         | Bài 29: Luyện tập chính tả                          | 7 – 8   |                                                              |      |
|   |         | Bài 30: Ôn tập và kể chuyện                         | 9 – 10  |                                                              |      |
|   |         | Ôn luyện đọc viết ph, qu<br>Ôn luyện đọc v, x       | 11 – 12 | GV linh động lựa chọn nội dung ôn luyện củng cố ở 2 tiết này |      |
|   |         | Ôn luyện Tiếng Việt                                 | 13      |                                                              | TCBC |
|   |         | Ôn luyện Tiếng Việt                                 | 14      |                                                              | TCBC |
|   |         | Ôn luyện Tiếng Việt                                 | 15      |                                                              | TCBC |
| 8 | Mẫu vần | Bài 31: an ăn ân                                    | 1 -2    |                                                              |      |
|   |         | Bài 32: on ôn ơn                                    | 3 – 4   |                                                              |      |
|   |         | Bài 33: en ên in un                                 | 5 – 6   |                                                              |      |
|   |         | Bài 34: am ăm âm                                    | 7 – 8   |                                                              |      |
|   |         | Bài 35: Ôn tập và kể chuyện                         | 9 – 10  |                                                              |      |
|   |         | Ôn luyện đọc viết an ăn ân<br>Ôn luyện đọc on ôn ơn | 11 – 12 | GV linh động lựa chọn nội dung ôn luyện củng cố ở 2 tiết này |      |
|   |         | Ôn luyện Tiếng Việt                                 | 13      |                                                              | TCBC |
|   |         | Ôn luyện Tiếng Việt                                 | 14      |                                                              | TCBC |
|   |         | Ôn luyện Tiếng Việt                                 | 15      |                                                              | TCBC |

|    |         |                                                                 |         |                                                              |      |
|----|---------|-----------------------------------------------------------------|---------|--------------------------------------------------------------|------|
| 9  | Mẫu vần | Bài 36: om ôm ơm                                                | 1 -2    |                                                              |      |
|    |         | Bài 37: em êm im um                                             | 3 – 4   |                                                              |      |
|    |         | Bài 38: ai ay ây                                                | 5 – 6   |                                                              |      |
|    |         | Bài 39: oi ôi ơi                                                | 7 – 8   |                                                              |      |
|    |         | Bài 40: Ôn tập và kể chuyện                                     | 9 – 10  |                                                              |      |
|    |         | Ôn luyện đọc, viết: om ôm ơm<br>Ôn luyện đọc, viết: em êm im um | 11 – 12 | GV linh động lựa chọn nội dung ôn luyện củng cố ở 2 tiết này |      |
|    |         | Ôn luyện Tiếng Việt                                             | 13      |                                                              | TCBC |
|    |         | Ôn luyện Tiếng Việt                                             | 14      |                                                              | TCBC |
|    |         | Ôn luyện Tiếng Việt                                             | 15      |                                                              | TCBC |
| 10 | Mẫu vần | Bài 41: ui uri                                                  | 1 -2    |                                                              |      |
|    |         | Bài 42: ao eo                                                   | 3 – 4   |                                                              |      |
|    |         | Bài 43: au âu êu                                                | 5 – 6   |                                                              |      |
|    |         | Bài 44: iu ưu                                                   | 7 – 8   |                                                              |      |
|    |         | Bài 45: Ôn tập và kể chuyện                                     | 9 – 10  |                                                              |      |
|    |         | Ôn luyện đọc, viết: ui uri<br>Ôn luyện đọc, viết: ao eo         | 11 – 12 | GV linh động lựa chọn nội dung ôn luyện củng cố ở 2 tiết này |      |
|    |         | Ôn luyện Tiếng Việt                                             | 13      |                                                              | TCBC |
|    |         | Ôn luyện Tiếng Việt                                             | 14      |                                                              | TCBC |
|    |         | Ôn luyện Tiếng Việt                                             | 15      |                                                              | TCBC |
| 11 | Mẫu vần | Bài 46: ac ác âc                                                | 1 -2    |                                                              |      |

|    |         |                                                                      |        |                                                              |      |
|----|---------|----------------------------------------------------------------------|--------|--------------------------------------------------------------|------|
|    |         | Bài 47: oc ôc uc ưc                                                  | 3 – 4  |                                                              |      |
|    |         | Bài 48: at ăt ât                                                     | 5 – 6  |                                                              |      |
|    |         | Bài 49: ot ôt ot                                                     | 7 – 8  |                                                              |      |
|    |         | Bài 50: Ôn tập và kể chuyện                                          | 9 – 10 |                                                              |      |
|    |         | Ôn luyện đọc, viết: ac, ăc, ât<br>Ôn luyện đọc, viết: oc, ôc, uc, ưc | 11 -12 | GV linh động lựa chọn nội dung ôn luyện củng cố ở 2 tiết này |      |
|    |         | Ôn luyện Tiếng Việt                                                  | 13     |                                                              | TCBC |
|    |         | Ôn luyện Tiếng Việt                                                  | 14     |                                                              | TCBC |
|    |         | Ôn luyện Tiếng Việt                                                  | 15     |                                                              | TCBC |
| 12 | Mẫu văn | Bài 51: et êt it                                                     | 1 -2   |                                                              |      |
|    |         | Bài 52: ut ưt                                                        | 3 – 4  |                                                              |      |
|    |         | Bài 53: ap ăp âp                                                     | 5 – 6  |                                                              |      |
|    |         | Bài 54: op ôp ơp                                                     | 7 – 8  |                                                              |      |
|    |         | Bài 55: Ôn tập và kể chuyện                                          | 9 – 10 |                                                              |      |
|    |         | Ôn luyện đọc, viết: et êt it<br>Ôn luyện đọc, viết: ut ưt            | 11 -12 | GV linh động lựa chọn nội dung ôn luyện củng cố ở 2 tiết này |      |
|    |         | Ôn luyện Tiếng Việt                                                  | 13     |                                                              | TCBC |
|    |         | Ôn luyện Tiếng Việt                                                  | 14     |                                                              | TCBC |
|    |         | Ôn luyện Tiếng Việt                                                  | 15     |                                                              | TCBC |
| 13 | Mẫu văn | Bài 56: ep êp ip up                                                  | 1 -2   |                                                              |      |
|    |         | Bài 57: anh ênh inh                                                  | 3 - 4  |                                                              |      |

|    |         |                                                                        |         |                                                               |      |
|----|---------|------------------------------------------------------------------------|---------|---------------------------------------------------------------|------|
|    |         | Bài 58: ach êch ich                                                    | 5 - 6   |                                                               |      |
|    |         | Bài 59: ang ăng âng                                                    | 7 - 8   |                                                               |      |
|    |         | Bài 60: Ôn tập và kể chuyện                                            | 9 - 10  |                                                               |      |
|    |         | Ôn luyện đọc, viết: ep êp ip up<br>Ôn luyện đọc, viết: anh ênh inh     | 11 - 12 | GV linh động lựa chọn nội dung ôn luyện củng cố ở 2 tiết này  |      |
|    |         | Ôn luyện Tiếng Việt                                                    | 13      |                                                               | TCBC |
|    |         | Ôn luyện Tiếng Việt                                                    | 14      |                                                               | TCBC |
|    |         | Ôn luyện Tiếng Việt                                                    | 15      |                                                               | TCBC |
| 14 | Mẫu văn | Bài 61: ong ông ung ung                                                | 1 -2    |                                                               |      |
|    |         | Bài 62: iêc iên iêp                                                    | 3 - 4   |                                                               |      |
|    |         | Bài 63: iêng iêm yên                                                   | 5 - 6   |                                                               |      |
|    |         | Bài 64: iêt iêu yêu                                                    | 7 - 8   |                                                               |      |
|    |         | Bài 65: Ôn tập và kể chuyện                                            | 9 - 10  |                                                               |      |
|    |         | Ôn luyện đọc, viết: ong ông ung ung<br>Ôn luyện đọc, viết: iêc iên iêp | 11-12   | GV linh động lựa chọn nội dung ôn luyện củng cố ở 2 tiết này  |      |
|    |         | Ôn luyện Tiếng Việt                                                    | 13      | Tài liệu địa phương Chủ đề 2 (Dạy phân Khám phá và thực hành) | TCBC |
|    |         | Ôn luyện Tiếng Việt                                                    | 14      | Tài liệu địa phương Chủ đề 2 (Dạy phân Khám phá và thực hành) | TCBC |
|    |         | Ôn luyện Tiếng Việt                                                    | 15      |                                                               | TCBC |
| 15 | Mẫu văn | Bài 66: uôi uôm                                                        | 1 -2    |                                                               |      |
|    |         | Bài 67: uộc uôt                                                        | 3 – 4   |                                                               |      |

|    |         |                                                            |         |                                                              |      |
|----|---------|------------------------------------------------------------|---------|--------------------------------------------------------------|------|
|    |         | Bài 68: uôn uông                                           | 5 – 6   |                                                              |      |
|    |         | Bài 69: uơì uơu                                            | 7 – 8   |                                                              |      |
|    |         | Bài 70: Ôn tập và kể chuyện                                | 9 – 10  |                                                              |      |
|    |         | Ôn luyện đọc, viết: uôt uôm<br>Ôn luyện đọc, viết: uộc uôt | 11 – 12 | GV linh động lựa chọn nội dung ôn luyện củng cố ở 2 tiết này |      |
|    |         | Ôn luyện Tiếng Việt                                        | 13      |                                                              | TCBC |
|    |         | Ôn luyện Tiếng Việt                                        | 14      |                                                              | TCBC |
|    |         | Ôn luyện Tiếng Việt                                        | 15      |                                                              | TCBC |
| 16 | Mẫu văn | Bài 71: ước ươt                                            | 1 -2    |                                                              |      |
|    |         | Bài 72: ươm ươp                                            | 3 – 4   |                                                              |      |
|    |         | Bài 73: ươn ương                                           | 5 – 6   |                                                              |      |
|    |         | Bài 74: oa oe                                              | 7 – 8   |                                                              |      |
|    |         | Bài 75: Ôn tập và kể chuyện                                | 9 – 10  |                                                              |      |
|    |         | Ôn luyện đọc, viết: ước ươt<br>Ôn luyện đọc, viết: ươm ươp | 11 – 12 | GV linh động lựa chọn nội dung ôn luyện củng cố ở 2 tiết này |      |
|    |         | Ôn luyện Tiếng Việt                                        | 13      |                                                              | TCBC |
|    |         | Ôn luyện Tiếng Việt                                        | 14      |                                                              | TCBC |
|    |         | Ôn luyện Tiếng Việt                                        | 15      |                                                              | TCBC |
| 17 | Mẫu văn | Bài 76: oan oăn oat oắt                                    | 1 -2    |                                                              |      |
|    |         | Bài 77: oai uê uy                                          | 3 - 4   |                                                              |      |
|    |         | Bài 78: uân uât                                            | 5 – 6   |                                                              |      |

|    |                                            |                                                                         |                |  |      |
|----|--------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------|----------------|--|------|
|    |                                            | Bài 79:uyên uyết                                                        | 7 – 8          |  |      |
|    |                                            | Bài 80: Ôn tập và kể chuyện                                             | 9-10           |  |      |
|    |                                            | Ôn luyện đọc, viết: oan oăn oat<br>oắt<br>Ôn luyện đọc, viết: oai uê uy | 11 - 12        |  |      |
|    |                                            | Ôn luyện Tiếng Việt                                                     | 13             |  | TCBC |
|    |                                            | Ôn luyện Tiếng Việt                                                     | 14             |  | TCBC |
|    |                                            | Ôn luyện Tiếng Việt                                                     | 15             |  | TCBC |
| 18 | Mẫu văn                                    | Bài 81: Ôn tập                                                          | 1 -2           |  |      |
|    |                                            | Bài 82: Ôn tập                                                          | 3 – 4          |  |      |
|    |                                            | Bài 83: Ôn tập                                                          | 5 – 6          |  |      |
|    |                                            | Thi - Đánh giá cuối kì                                                  | 7 - 8 - 9 - 10 |  |      |
|    |                                            | Tổng kết (Ôn tập hoặc dự trữ)                                           | 11-12          |  |      |
|    |                                            | Ôn luyện Tiếng Việt                                                     | 13             |  | TCBC |
|    |                                            | Ôn luyện Tiếng Việt                                                     | 14             |  | TCBC |
|    |                                            | Ôn luyện Tiếng Việt                                                     | 15             |  | TCBC |
| 19 | <b>1. TÔI VÀ<br/>CÁC BẠN –<br/>20 TIẾT</b> | Bài 1: Tôi là học sinh lớp 1- Tiết 1                                    | 1              |  |      |
|    |                                            | Bài 1: Tôi là học sinh lớp 1- Tiết 2                                    | 2              |  |      |
|    |                                            | Bài 1: Tôi là học sinh lớp 1- Tiết 3                                    | 3              |  |      |
|    |                                            | Bài 1: Tôi là học sinh lớp 1- Tiết 4                                    | 4              |  |      |
|    |                                            | Bài 2: Đôi tai xấu xí - Tiết 1                                          | 5              |  |      |

|    |                                 |                                      |    |                                                                                                      |      |
|----|---------------------------------|--------------------------------------|----|------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|
|    |                                 | Bài 2: Đôi tai xấu xí - Tiết 2       | 6  |                                                                                                      |      |
|    |                                 | Bài 2: Đôi tai xấu xí - Tiết 3       | 7  |                                                                                                      |      |
|    |                                 | Bài 2: Đôi tai xấu xí - Tiết 4       | 8  |                                                                                                      |      |
|    |                                 | Bài 3: Bạn của gió - Tiết 1          | 9  |                                                                                                      |      |
|    |                                 | Bài 3: Bạn của gió - Tiết 2          | 10 |                                                                                                      |      |
|    |                                 | Ôn luyện tuần 19 - tiết 1            | 11 |                                                                                                      |      |
|    |                                 | Ôn luyện tuần 19 - tiết 2            | 12 |                                                                                                      |      |
|    |                                 | Ôn luyện Tiếng Việt                  | 13 | <b>Dạy TLĐP Chủ đề 4. Hoạt động Khởi động, Khám phá (HD2) Luyện tập (HD2) Sản phẩm làm từ cà phê</b> | TCBC |
|    |                                 | Ôn luyện Tiếng Việt                  | 14 |                                                                                                      | TCBC |
|    |                                 | Ôn luyện Tiếng Việt                  | 15 |                                                                                                      | TCBC |
| 20 | <b>TÔI VÀ CÁC BẠN – 20 TIẾT</b> | Bài 4: Giải thưởng tình bạn - Tiết 1 | 1  |                                                                                                      |      |
|    |                                 | Bài 4: Giải thưởng tình bạn - Tiết 2 | 2  |                                                                                                      |      |
|    |                                 | Bài 4: Giải thưởng tình bạn - Tiết 3 | 3  |                                                                                                      |      |
|    |                                 | Bài 4: Giải thưởng tình bạn - Tiết 4 | 4  |                                                                                                      |      |
|    |                                 | Bài 5: Sinh nhật của voi con-Tiết 1  | 5  |                                                                                                      |      |
|    |                                 | Bài 5: Sinh nhật của voi con-Tiết 2  | 6  |                                                                                                      |      |
|    |                                 | Bài 5: Sinh nhật của voi con-Tiết 3  | 7  |                                                                                                      |      |
|    |                                 | Bài 5: Sinh nhật của voi con-Tiết 4  | 8  |                                                                                                      |      |

|    |                                              |                                     |    |                                                      |      |
|----|----------------------------------------------|-------------------------------------|----|------------------------------------------------------|------|
|    |                                              | Ôn tập - Tiết 1                     | 9  |                                                      |      |
|    |                                              | Ôn tập - Tiết 2                     | 10 |                                                      |      |
|    |                                              | Ôn luyện tuần 20 - tiết 1           | 11 |                                                      |      |
|    |                                              | Ôn luyện tuần 20 - tiết 2           | 12 |                                                      |      |
|    |                                              | Ôn luyện Tiếng Việt                 | 13 |                                                      | TCBC |
|    |                                              | Ôn luyện Tiếng Việt                 | 14 |                                                      | TCBC |
|    |                                              | Ôn luyện Tiếng Việt                 | 15 |                                                      | TCBC |
| 21 | <b>2 - MÁI ẤM<br/>GIA ĐÌNH -<br/>20 tiết</b> | Bài 1: Nụ hôn trên đôi bàn tay-T 1  | 1  |                                                      |      |
|    |                                              | Bài 1: Nụ hôn trên đôi bàn tay -T 2 | 2  |                                                      |      |
|    |                                              | Bài 1: Nụ hôn trên đôi bàn tay-T 3  | 3  |                                                      |      |
|    |                                              | Bài 1: Nụ hôn trên đôi bàn tay-T4   | 4  |                                                      |      |
|    |                                              | Bài 2: Làm Anh - Tiết 1             | 5  |                                                      |      |
|    |                                              | Bài 2: Làm Anh - Tiết 2             | 6  |                                                      |      |
|    |                                              | Bài 3: Cả nhà đi chơi núi - Tiết 1  | 7  |                                                      |      |
|    |                                              | Bài 3: Cả nhà đi chơi núi - Tiết 2  | 8  |                                                      |      |
|    |                                              | Bài 3: Cả nhà đi chơi núi - Tiết 3  | 9  |                                                      |      |
|    |                                              | Bài 3: Cả nhà đi chơi núi - Tiết 4  | 10 | <b>Tích hợp BVMT<br/>(gián tiếp) HĐ<br/>vận dụng</b> |      |
|    |                                              | Ôn luyện tuần 21 - tiết 1           | 11 |                                                      |      |
|    |                                              | Ôn luyện tuần 21 - tiết 2           | 12 |                                                      |      |
|    |                                              | Ôn luyện Tiếng Việt                 | 13 |                                                      | TCBC |

|    |                                                     |                                  |    |  |      |
|----|-----------------------------------------------------|----------------------------------|----|--|------|
|    |                                                     | Ôn luyện Tiếng Việt              | 14 |  | TCBC |
|    |                                                     | Ôn luyện Tiếng Việt              | 15 |  | TCBC |
| 22 | <b>2 - MÁI ẤM<br/>GIA ĐÌNH -<br/>20 tiết</b>        | Bài 4: Quạt cho bà ngủ - Tiết 1  | 1  |  |      |
|    |                                                     | Bài 4: Quạt cho bà ngủ - Tiết 2  | 2  |  |      |
|    |                                                     | Bài 5: Bữa cơm gia đình - Tiết 1 | 3  |  |      |
|    |                                                     | Bài 5: Bữa cơm gia đình - Tiết 2 | 4  |  |      |
|    |                                                     | Bài 5: Bữa cơm gia đình - Tiết 3 | 5  |  |      |
|    |                                                     | Bài 5: Bữa cơm gia đình - Tiết 4 | 6  |  |      |
|    |                                                     | Bài 6: Ngôi nhà - Tiết 1         | 7  |  |      |
|    |                                                     | Bài 6: Ngôi nhà - Tiết 2         | 8  |  |      |
|    |                                                     | Ôn tập - Tiết 1                  | 9  |  |      |
|    |                                                     | Ôn tập - Tiết 2                  | 10 |  |      |
|    |                                                     | Ôn luyện tuần 22 - tiết 1        | 11 |  |      |
|    |                                                     | Ôn luyện tuần 22 - tiết 2        | 12 |  |      |
|    |                                                     | Ôn luyện Tiếng Việt              | 13 |  | TCBC |
|    |                                                     | Ôn luyện Tiếng Việt              | 14 |  | TCBC |
|    |                                                     | Ôn luyện Tiếng Việt              | 15 |  | TCBC |
| 23 | <b>3 - MÁI<br/>TRƯỜNG<br/>MẾN YÊU -<br/>20 tiết</b> | Bài 1: Tôi đi học - Tiết 1       | 1  |  |      |
|    |                                                     | Bài 1: Tôi đi học - Tiết 2       | 2  |  |      |
|    |                                                     | Bài 1: Tôi đi học - Tiết 3       | 3  |  |      |

|    |                                                     |                                    |    |                                                           |      |
|----|-----------------------------------------------------|------------------------------------|----|-----------------------------------------------------------|------|
|    |                                                     | Bài 1: Tôi đi học - Tiết 4         | 4  |                                                           |      |
|    |                                                     | Bài 2: Đi học- Tiết 1              | 5  | <b>Tích hợp ATGT:<br/>Cổng trường<br/>ATGT ( bộ phận)</b> |      |
|    |                                                     | Bài 2: Đi học- Tiết 2              | 6  |                                                           |      |
|    |                                                     | Bài 3: Hoa yêu thương - Tiết 1     | 7  |                                                           |      |
|    |                                                     | Bài 3: Hoa yêu thương - Tiết 2     | 8  |                                                           |      |
|    |                                                     | Bài 3: Hoa yêu thương - Tiết 3     | 9  |                                                           |      |
|    |                                                     | Bài 3: Hoa yêu thương - Tiết 4     | 10 |                                                           |      |
|    |                                                     | Ôn luyện tuần 23 - Tiết 1          | 11 |                                                           |      |
|    |                                                     | Ôn luyện tuần 23 - tiết 2          | 12 |                                                           |      |
|    |                                                     | Ôn luyện Tiếng Việt                | 13 |                                                           | TCBC |
|    |                                                     | Ôn luyện Tiếng Việt                | 14 |                                                           | TCBC |
|    |                                                     | Ôn luyện Tiếng Việt                | 15 |                                                           | TCBC |
| 24 | <b>3 - MÃI<br/>TRƯỜNG<br/>MÈN YÊU -<br/>20 tiết</b> | Bài 4: Cây bàng và lớp học- Tiết 1 | 1  |                                                           |      |
|    |                                                     | Bài 4: Cây bàng và lớp học- Tiết 2 | 2  |                                                           |      |
|    |                                                     | Bài 5: Bác trồng trường - Tiết 1   | 3  |                                                           |      |
|    |                                                     | Bài 5: Bác trồng trường - Tiết 2   | 4  |                                                           |      |
|    |                                                     | Bài 5: Bác trồng trường - Tiết 3   | 5  |                                                           |      |
|    |                                                     | Bài 5: Bác trồng trường - Tiết 4   | 6  |                                                           |      |
|    |                                                     | Bài 6: Giờ ra chơi - Tiết 1        | 7  |                                                           |      |
|    |                                                     | Bài 6: Giờ ra chơi - Tiết 2        | 8  |                                                           |      |

|    |                                                   |                                      |    |  |      |
|----|---------------------------------------------------|--------------------------------------|----|--|------|
|    |                                                   | Ôn tập - Tiết 1                      | 9  |  |      |
|    |                                                   | Ôn tập - Tiết 2                      | 10 |  |      |
|    |                                                   | Luyện tập tuần 24 - Tiết 1           | 11 |  |      |
|    |                                                   | Luyện tập tuần 24 - Tiết 2           | 12 |  |      |
|    |                                                   | Ôn luyện Tiếng Việt                  | 13 |  | TCBC |
|    |                                                   | Ôn luyện Tiếng Việt                  | 14 |  | TCBC |
|    |                                                   | Ôn luyện Tiếng Việt                  | 15 |  | TCBC |
| 25 | <b>4 - ĐIỀU<br/>EM CẦN<br/>BIẾT - 20<br/>tiết</b> | Bài 1: Rửa tay trước khi ăn - Tiết 1 | 1  |  |      |
|    |                                                   | Bài 1: Rửa tay trước khi ăn - Tiết 2 | 2  |  |      |
|    |                                                   | Bài 1: Rửa tay trước khi ăn - Tiết 3 | 3  |  |      |
|    |                                                   | Bài 1: Rửa tay trước khi ăn - Tiết 4 | 4  |  |      |
|    |                                                   | Bài 2: Lời chào - Tiết 1             | 5  |  |      |
|    |                                                   | Bài 2: Lời chào - Tiết 2             | 6  |  |      |
|    |                                                   | Bài 3: Khi mẹ vắng nhà - Tiết 1      | 7  |  |      |
|    |                                                   | Bài 3: Khi mẹ vắng nhà - Tiết 2      | 8  |  |      |
|    |                                                   | Bài 3: Khi mẹ vắng nhà - Tiết 3      | 9  |  |      |
|    |                                                   | Bài 3: Khi mẹ vắng nhà - Tiết 4      | 10 |  |      |
|    |                                                   | Luyện tập tuần 25 - Tiết 1           | 11 |  |      |
|    |                                                   | Luyện tập tuần 25 - Tiết 2           | 12 |  |      |
|    |                                                   | Ôn luyện Tiếng Việt                  | 13 |  | TCBC |

|    |                                                   |                                     |    |                                                                       |      |
|----|---------------------------------------------------|-------------------------------------|----|-----------------------------------------------------------------------|------|
|    |                                                   | Ôn luyện Tiếng Việt                 | 14 |                                                                       | TCBC |
|    |                                                   | Ôn luyện Tiếng Việt                 | 15 |                                                                       | TCBC |
| 26 | <b>4 - ĐIỀU<br/>EM CẦN<br/>BIẾT - 20<br/>tiết</b> | Bài 4: Nếu không may bị lạc-T1      | 1  |                                                                       |      |
|    |                                                   | Bài 4: Nếu không may bị lạc - T 2   | 2  |                                                                       |      |
|    |                                                   | Bài 4: Nếu không may bị lạc - T 3   | 3  |                                                                       |      |
|    |                                                   | Bài 4: Nếu không may bị lạc - T 4   | 4  |                                                                       |      |
|    |                                                   | Bài 5: Đèn giao thông - Tiết 1      | 5  | <b>Tích hợp ATGT:<br/>Tìm hiểu tín hiệu<br/>đèn GT ( bộ<br/>phận)</b> |      |
|    |                                                   | Bài 5: Đèn giao thông - Tiết 2      | 6  |                                                                       |      |
|    |                                                   | Bài 5: Đèn giao thông - Tiết 3      | 7  |                                                                       |      |
|    |                                                   | Bài 5: Đèn giao thông - Tiết 4      | 8  |                                                                       |      |
|    |                                                   | Ôn tập - Tiết 1                     | 9  |                                                                       |      |
|    |                                                   | Ôn tập - Tiết 2                     | 10 |                                                                       |      |
|    |                                                   | Luyện tập tuần 26 - Tiết 1          | 11 |                                                                       |      |
|    |                                                   | Luyện tập tuần 26 - Tiết 2          | 12 |                                                                       |      |
|    |                                                   | Ôn luyện Tiếng Việt                 | 13 |                                                                       | TCBC |
|    |                                                   | Ôn luyện Tiếng Việt                 | 14 |                                                                       | TCBC |
|    |                                                   | Ôn luyện Tiếng Việt                 | 15 |                                                                       | TCBC |
| 27 | <b>5 - BÀI<br/>HỌC TỪ<br/>CUỘC</b>                | Bài 1: Kiến và chim bồ câu - Tiết 1 | 1  |                                                                       |      |
|    |                                                   | Bài 1: Kiến và chim bồ câu - Tiết 2 | 2  |                                                                       |      |

|    |                                           |                                     |    |  |      |
|----|-------------------------------------------|-------------------------------------|----|--|------|
|    | <b>SỐNG - 20 tiết</b>                     | Bài 1: Kiến và chim bồ câu - Tiết 3 | 3  |  |      |
|    |                                           | Bài 1: Kiến và chim bồ câu - Tiết 4 | 4  |  |      |
|    |                                           | Bài 2: Câu chuyện của rề - Tiết 1   | 5  |  |      |
|    |                                           | Bài 2: Câu chuyện của rề - Tiết 2   | 6  |  |      |
|    |                                           | Bài 3: Câu hỏi của sói - Tiết 1     | 7  |  |      |
|    |                                           | Bài 3: Câu hỏi của sói - Tiết 2     | 8  |  |      |
|    |                                           | Bài 3: Câu hỏi của sói - Tiết 3     | 9  |  |      |
|    |                                           | Bài 3: Câu hỏi của sói - Tiết 4     | 10 |  |      |
|    |                                           | Luyện tập tuần 27 - Tiết 1          | 11 |  |      |
|    |                                           | Luyện tập tuần 27 - Tiết 2          | 12 |  |      |
|    |                                           | Ôn luyện Tiếng Việt                 | 13 |  | TCBC |
|    |                                           | Ôn luyện Tiếng Việt                 | 14 |  | TCBC |
|    |                                           | Ôn luyện Tiếng Việt                 | 15 |  | TCBC |
| 28 | <b>5 - BÀI HỌC TỪ CUỘC SỐNG - 20 tiết</b> | Bài 4: Chú bé chăn cừu - Tiết 1     | 1  |  |      |
|    |                                           | Bài 4: Chú bé chăn cừu - Tiết 2     | 2  |  |      |
|    |                                           | Bài 4: Chú bé chăn cừu - Tiết 3     | 3  |  |      |
|    |                                           | Bài 4: Chú bé chăn cừu - Tiết 4     | 4  |  |      |
|    |                                           | Bài 5: Tiếng vọng của núi - Tiết 1  | 5  |  |      |
|    |                                           | Bài 5: Tiếng vọng của núi - Tiết 2  | 6  |  |      |
|    |                                           | Bài 5: Tiếng vọng của núi - Tiết 3  | 7  |  |      |

|    |                                                     |                                    |    |                                                        |      |
|----|-----------------------------------------------------|------------------------------------|----|--------------------------------------------------------|------|
|    |                                                     | Bài 5: Tiếng vọng của núi - Tiết 4 | 8  |                                                        |      |
|    |                                                     | Ôn tập - Tiết 1                    | 9  |                                                        |      |
|    |                                                     | Ôn tập - Tiết 2                    | 10 |                                                        |      |
|    |                                                     | Luyện tập tuần 28 - Tiết 1         | 11 |                                                        |      |
|    |                                                     | Luyện tập tuần 28 - Tiết 2         | 12 |                                                        |      |
|    |                                                     | Ôn luyện Tiếng Việt                | 13 |                                                        | TCBC |
|    |                                                     | Ôn luyện Tiếng Việt                | 14 |                                                        | TCBC |
|    |                                                     | Ôn luyện Tiếng Việt                | 15 |                                                        | TCBC |
| 29 | <b>6 - THIÊN<br/>NHIÊN KÌ<br/>THỨ - 20<br/>tiết</b> | Bài 1: Loài chim của biển cả - T 1 | 1  |                                                        |      |
|    |                                                     | Bài 1: Loài chim của biển cả - T 2 | 2  |                                                        |      |
|    |                                                     | Bài 1: Loài chim của biển cả - T 3 | 3  |                                                        |      |
|    |                                                     | Bài 1: Loài chim của biển cả - T 4 | 4  | <b>Tích hợp BVMT<br/>( gián tiếp ) HD<br/>vận dụng</b> |      |
|    |                                                     | Bài 2: Bảy sắc cầu vồng - Tiết 1   | 5  |                                                        |      |
|    |                                                     | Bài 2: Bảy sắc cầu vồng - Tiết 2   | 6  |                                                        |      |
|    |                                                     | Bài 3: Chúa tể rừng xanh - Tiết 1  | 7  |                                                        |      |
|    |                                                     | Bài 3: Chúa tể rừng xanh - Tiết 2  | 8  |                                                        |      |
|    |                                                     | Bài 3: Chúa tể rừng xanh - Tiết 3  | 9  |                                                        |      |
|    |                                                     | Bài 3: Chúa tể rừng xanh - Tiết 4  | 10 | <b>Tích hợp BVMT<br/>( gián tiếp ) HD<br/>vận dụng</b> |      |
|    |                                                     | Luyện tập tuần 29 - Tiết 1         | 11 |                                                        |      |
|    |                                                     | Luyện tập tuần 29 - Tiết 2         | 12 |                                                        |      |

|    |                                                     |                                                |    |  |      |
|----|-----------------------------------------------------|------------------------------------------------|----|--|------|
|    |                                                     | Ôn luyện Tiếng Việt                            | 13 |  | TCBC |
|    |                                                     | Ôn luyện Tiếng Việt                            | 14 |  | TCBC |
|    |                                                     | Ôn luyện Tiếng Việt                            | 15 |  | TCBC |
| 30 | <b>6 - THIÊN<br/>NHIÊN KÌ<br/>THỨ - 20<br/>tiết</b> | Bài 4: Cuộc thi tài năng rừng xanh<br>- Tiết 1 | 1  |  |      |
|    |                                                     | Bài 4: Cuộc thi tài năng rừng xanh<br>- Tiết 2 | 2  |  |      |
|    |                                                     | Bài 4: Cuộc thi tài năng rừng xanh<br>- Tiết 3 | 3  |  |      |
|    |                                                     | Bài 4: Cuộc thi tài năng rừng xanh<br>- Tiết 4 | 4  |  |      |
|    |                                                     | Bài 5: Cây liễu dẻo dai - Tiết 1               | 5  |  |      |
|    |                                                     | Bài 5: Cây liễu dẻo dai - Tiết 2               | 6  |  |      |
|    |                                                     | Bài 5: Cây liễu dẻo dai - Tiết 3               | 7  |  |      |
|    |                                                     | Bài 5: Cây liễu dẻo dai - Tiết 4               | 8  |  |      |
|    |                                                     | Ôn tập- Tiết 1                                 | 9  |  |      |
|    |                                                     | Ôn tập- Tiết 2                                 | 10 |  |      |
|    |                                                     | Luyện tập tuần 30 - Tiết 1                     | 11 |  |      |
|    |                                                     | Luyện tập tuần 30 - Tiết 2                     | 12 |  |      |
|    |                                                     | Ôn luyện Tiếng Việt                            | 13 |  | TCBC |
|    |                                                     | Ôn luyện Tiếng Việt                            | 14 |  | TCBC |
|    |                                                     | Ôn luyện Tiếng Việt                            | 15 |  | TCBC |
| 31 | <b>7 - THẾ<br/>GIỚI<br/>TRONG</b>                   | Bài 1: Tia nắng đi đâu? - Tiết 1               | 1  |  |      |
|    |                                                     | Bài 1: Tia nắng đi đâu? - Tiết 2               | 2  |  |      |

|    |                                          |                                         |    |  |      |
|----|------------------------------------------|-----------------------------------------|----|--|------|
|    | <b>MẮT EM 20 tiết</b>                    | Bài 2: Trong giấc mơ buổi sáng - Tiết 1 | 3  |  |      |
|    |                                          | Bài 2: Trong giấc mơ buổi sáng - Tiết 2 | 4  |  |      |
|    |                                          | Bài 3: Ngày mới bắt đầu - Tiết 1        | 5  |  |      |
|    |                                          | Bài 3: Ngày mới bắt đầu - Tiết 2        | 6  |  |      |
|    |                                          | Bài 3: Ngày mới bắt đầu - Tiết 3        | 7  |  |      |
|    |                                          | Bài 3: Ngày mới bắt đầu - Tiết 4        | 8  |  |      |
|    |                                          | Bài 4: Hỏi mẹ - Tiết 1                  | 9  |  |      |
|    |                                          | Bài 4: Hỏi mẹ - Tiết 2                  | 10 |  |      |
|    |                                          | Luyện tập tuần 31 - Tiết 1              | 11 |  |      |
|    |                                          | Luyện tập tuần 31 - Tiết 2              | 12 |  |      |
|    |                                          | Ôn luyện Tiếng Việt                     | 13 |  | TCBC |
|    |                                          | Ôn luyện Tiếng Việt                     | 14 |  | TCBC |
|    |                                          | Ôn luyện Tiếng Việt                     | 15 |  | TCBC |
|    | <b>7 - THỂ GIỚI TRONG MẮT EM 20 tiết</b> | Bài 5: Những cánh cò - Tiết 1           | 1  |  |      |
|    |                                          | Bài 5: Những cánh cò - Tiết 2           | 2  |  |      |
|    |                                          | Bài 5: Những cánh cò - Tiết 3           | 3  |  |      |
|    |                                          | Bài 5: Những cánh cò - Tiết 4           | 4  |  |      |
| 32 | <b>7 - THỂ GIỚI TRONG MẮT EM 20 tiết</b> | Bài 6: Buổi trưa hè - Tiết 1            | 1  |  |      |
|    |                                          | Bài 6: Buổi trưa hè - Tiết 2            | 2  |  |      |
|    |                                          | Bài 7: Hoa phượng - Tiết 1              | 3  |  |      |

|    |                                                            |                                     |    |                                                                   |      |
|----|------------------------------------------------------------|-------------------------------------|----|-------------------------------------------------------------------|------|
|    |                                                            | Bài 7: Hoa phượng - Tiết 2          | 4  |                                                                   |      |
|    |                                                            | Ôn luyện Tiếng Việt                 | 5  | Tài liệu địa<br>phương Chủ đề 4:<br>Dạy HĐ Khởi<br>động, khám phá | TCBC |
|    |                                                            | Ôn luyện Tiếng Việt                 | 6  |                                                                   | TCBC |
| 33 | <b>7 - THẾ<br/>GIỚI<br/>TRONG<br/>MẮT EM 20<br/>tiết</b>   | Ôn tập - Tiết 1                     | 1  |                                                                   |      |
|    |                                                            | Ôn tập - Tiết 2                     | 2  |                                                                   |      |
|    |                                                            | Luyện tập tuần 32 - Tiết 1          | 3  |                                                                   |      |
|    |                                                            | Luyện tập tuần 32 - Tiết 2          | 4  |                                                                   |      |
|    |                                                            | Bài 1: Cậu bé thông minh - Tiết 1   | 5  |                                                                   |      |
|    |                                                            | Bài 1: Cậu bé thông minh - Tiết 2   | 6  |                                                                   |      |
| 33 | <b>8 - ĐẤT<br/>NƯỚC VÀ<br/>CON<br/>NGƯỜI - 20<br/>tiết</b> | Bài 1: Cậu bé thông minh - Tiết 3   | 7  |                                                                   |      |
|    |                                                            | Bài 1: Cậu bé thông minh - Tiết 4   | 8  |                                                                   |      |
|    |                                                            | Bài 2: Lính cứu hỏa - Tiết 1        | 9  |                                                                   |      |
|    |                                                            | Bài 2: Lính cứu hỏa - Tiết 2        | 10 |                                                                   |      |
|    |                                                            | Bài 2: Lính cứu hỏa - Tiết 3        | 11 |                                                                   |      |
|    |                                                            | Bài 2: Lính cứu hỏa - Tiết 4        | 12 |                                                                   |      |
|    |                                                            | Bài 3: Lớn lên bạn làm gì? - Tiết 1 | 13 |                                                                   |      |
|    |                                                            | Bài 3: Lớn lên bạn làm gì? - Tiết 2 | 14 |                                                                   |      |
|    |                                                            | Luyện tập tuần 33 - Tiết 1          | 15 |                                                                   |      |
|    |                                                            | Luyện tập tuần 33 - Tiết 2          | 16 |                                                                   |      |

|    |                                            |                                    |    |                                                                         |      |
|----|--------------------------------------------|------------------------------------|----|-------------------------------------------------------------------------|------|
|    |                                            | Ôn luyện Tiếng Việt                | 13 |                                                                         | TCBC |
|    |                                            | Ôn luyện Tiếng Việt                | 14 |                                                                         | TCBC |
|    |                                            | Ôn luyện Tiếng Việt                | 15 |                                                                         | TCBC |
|    |                                            | Ôn luyện Tiếng Việt                | 16 |                                                                         | TCBC |
| 34 | <b>8 - ĐẤT NƯỚC VÀ CON NGƯỜI - 20 tiết</b> | Bài 4: Ruộng bậc thang ở Sa Pa-T1  | 1  |                                                                         |      |
|    |                                            | Bài 4: Ruộng bậc thang ở Sa Pa-T2  | 2  |                                                                         |      |
|    |                                            | Bài 5: Nhớ ơn - Tiết 1             | 3  |                                                                         |      |
|    |                                            | Bài 5: Nhớ ơn - Tiết 2             | 4  |                                                                         |      |
|    |                                            | Bài 6: Du lịch biển Việt Nam - T 1 | 5  |                                                                         |      |
|    |                                            | Bài 6: Du lịch biển Việt Nam - T 2 | 6  |                                                                         |      |
|    |                                            | Bài 6: Du lịch biển Việt Nam - T 3 | 7  |                                                                         |      |
|    |                                            | Bài 6: Du lịch biển Việt Nam - T 4 | 8  | <b>Tích hợp BVMT ( gián tiếp ) HĐ vận dụng</b>                          |      |
|    |                                            | Ôn tập - Tiết 1                    | 9  |                                                                         |      |
|    |                                            | Ôn tập - Tiết 2                    | 10 |                                                                         |      |
|    |                                            | Luyện tập tuần 34 - Tiết 1         | 11 |                                                                         |      |
|    |                                            | Luyện tập tuần 34 - Tiết 2         | 12 |                                                                         |      |
|    |                                            | Ôn luyện Tiếng Việt                | 13 | TLĐP: Chủ đề 5 (Đình Lạc Giao)<br>Dạy HĐ Khởi động+Khám phá             | TCBC |
|    |                                            | Ôn luyện Tiếng Việt                | 14 | TLĐP: Chủ đề 5 (Đình Lạc Giao)<br>Dạy HĐ Thực hành+Vận dụng trải nghiệm | TCBC |
|    |                                            | Ôn luyện Tiếng Việt                | 15 |                                                                         | TCBC |

|    |                                             |                            |    |  |      |
|----|---------------------------------------------|----------------------------|----|--|------|
| 35 | <b>ÔN TẬP VÀ<br/>ĐÁNH GIÁ -<br/>12 tiết</b> | Bài 1 - Tiết 1             | 1  |  |      |
|    |                                             | Bài 1 - Tiết 2             | 2  |  |      |
|    |                                             | Bài 2 - Tiết 1             | 3  |  |      |
|    |                                             | Bài 2 - Tiết 2             | 4  |  |      |
|    |                                             | Bài 3 - Tiết 1             | 5  |  |      |
|    |                                             | Bài 3 - Tiết 2             | 6  |  |      |
|    |                                             | Luyện tập tuần 35 - Tiết 1 | 7  |  |      |
|    |                                             | Luyện tập tuần 35 - Tiết 2 | 8  |  |      |
|    |                                             | Kiểm tra                   | 9  |  |      |
|    |                                             | Kiểm tra                   | 10 |  |      |
|    |                                             | Kiểm tra                   | 11 |  |      |
|    |                                             | Đánh giá cuối năm          | 12 |  |      |
|    |                                             | Ôn luyện Tiếng Việt        | 13 |  | TCBC |
|    |                                             | Ôn luyện Tiếng Việt        | 14 |  | TCBC |
|    |                                             | Ôn luyện Tiếng Việt        | 15 |  | TCBC |

## 2. MÔN: ĐẠO ĐỨC

| Tuần/<br>Tháng | Chương trình và sách giáo khoa |                               |                                       | Nội dung<br>điều chỉnh<br>bổ sung | Ghi<br>chú |
|----------------|--------------------------------|-------------------------------|---------------------------------------|-----------------------------------|------------|
|                | Chủ đề/<br>Mạch nội<br>dung    | Tên bài                       | Tiết học/<br>Thời lượng<br>35'/1 TIẾT |                                   |            |
| 1              | 1- Tự chăm<br>sóc bản<br>thân  | Bài 1: Em giữ sạch đôi tay    | 1                                     |                                   |            |
| 2              |                                | Bài 2: Em giữ sạch răng miệng | 1                                     |                                   |            |

|    |                                                 |                                                  |   |                                                                                      |                               |
|----|-------------------------------------------------|--------------------------------------------------|---|--------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------|
| 3  |                                                 | Bài 3: Em tắm, gội sạch sẽ                       | 1 |                                                                                      |                               |
| 4  |                                                 | Bài 4: Em giữ trang phục gọn gàng, sạch sẽ       | 1 |                                                                                      |                               |
| 5  | 2 - Yêu thương gia đình                         | Bài 5: Gia đình của em - Tiết 1                  | 1 |                                                                                      |                               |
| 6  |                                                 | Bài 5: Gia đình của em - Tiết 2                  | 1 |                                                                                      |                               |
| 7  |                                                 | Bài 6: Lễ phép, vâng lời ông bà, cha mẹ, anh chị | 1 |                                                                                      |                               |
| 8  | 3- Quan tâm, chăm sóc người thân trong gia đình | Bài 7: Quan tâm, chăm sóc ông bà                 | 1 |                                                                                      |                               |
| 9  |                                                 | Thực hành kĩ năng giữa Học kì 1                  | 1 |                                                                                      |                               |
| 10 |                                                 | Bài 8: Quan tâm, chăm sóc cha mẹ                 | 1 |                                                                                      |                               |
| 11 |                                                 | Bài 9: Chăm sóc, giúp đỡ em nhỏ                  | 1 |                                                                                      |                               |
| 12 |                                                 | Bài 10: Đi học đúng giờ                          | 1 |                                                                                      |                               |
| 13 | 4- Thực hiện nội quy trường, lớp                | Bài 11: Học bài và làm bài đầy đủ                | 1 |                                                                                      |                               |
| 14 |                                                 | Bài 12:Giữ trật tự trong trường, lớp             | 1 |                                                                                      |                               |
| 15 |                                                 | Bài 13: Giữ gìn tài sản của trường, lớp          | 1 |                                                                                      |                               |
| 16 |                                                 | Bài 14: Giữ vệ sinh trường, lớp                  | 1 | Tích hợp BVMT ( toàn phần) HĐ thực hành, vận dụng.                                   | Tích hợp dinh dưỡng học đường |
| 17 |                                                 | Bài 15: Gọn gàng, ngăn nắp                       | 1 |                                                                                      |                               |
| 18 | 5 - Sinh hoạt nền nếp                           | Ôn tập - Đánh giá cuối HK 1                      | 1 |                                                                                      |                               |
| 19 |                                                 | Bài 16: Học tập, sinh hoạt đúng giờ              | 1 |                                                                                      |                               |
| 20 | 6- Tự giác làm việc của mình                    | Bài 17: Tự giác học tập                          | 1 |                                                                                      |                               |
| 21 |                                                 | Bài 18: Tự giác tham gia các hoạt động ở trường  | 1 | Tích hợp BVMT ( bộ phận) khai thác ND thông tin trực tiếp từ tranh, CH ở HĐ 1, 2, 3. |                               |

|    |                                       |                                                     |                             |                                                                        |  |
|----|---------------------------------------|-----------------------------------------------------|-----------------------------|------------------------------------------------------------------------|--|
| 22 |                                       | Bài 19: Tự giác làm việc nhà                        | 1                           | Tích hợp<br>BVMT ( Liên<br>hệ) khai thác<br>ND tranh, CH<br>ở HD 1, 2. |  |
| 23 |                                       | Bài 20: Không nói dối                               | 1                           |                                                                        |  |
| 24 | 7 - Thật thà                          | Bài 21: Không tự ý lấy và sử dụng đồ của người khác | 1                           |                                                                        |  |
| 25 |                                       | Bài 22: Nhặt được của rơi trả lại người đánh mất    | 1                           |                                                                        |  |
| 26 |                                       | Bài 23: Biết nhận lỗi                               | 1                           |                                                                        |  |
| 27 |                                       | Thực hành kĩ năng giữa Học kì 2                     | 1                           |                                                                        |  |
| 28 | 8 - Phòng, tránh tai nạn, thương tích | Bài 24: Phòng, tránh tai nạn giao thông             | 1                           |                                                                        |  |
| 29 |                                       | Bài 25: Phòng, tránh đuối nước                      | 1                           |                                                                        |  |
| 30 |                                       | Bài 26: Phòng, tránh bỏng                           | 1                           |                                                                        |  |
| 31 |                                       | Bài 27: Phòng, tránh thương tích do ngã             | 1                           |                                                                        |  |
| 32 |                                       | Nghỉ lễ 30/4, 1/5                                   |                             |                                                                        |  |
| 33 |                                       | Bài 28: Phòng, tránh điện giật                      | 1                           | Bù 30/4, 1/5                                                           |  |
|    |                                       | Bài 29: Phòng, tránh ngộ độc thực phẩm              | 1                           | Tích hợp dinh dưỡng học đường                                          |  |
| 34 |                                       | Bài 30: Phòng, tránh xâm hại                        | 1                           | Tích hợp dinh dưỡng học đường                                          |  |
| 35 |                                       |                                                     | Ôn tập - Đánh giá cuối HK 2 | 1                                                                      |  |

### 3. MÔN: HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM

| Tuần<br>tháng | Chương trình và sách giáo khoa      |                                                            |                                       | Nội dung<br>điều chỉnh,<br>bổ sung          | Ghi<br>chú |
|---------------|-------------------------------------|------------------------------------------------------------|---------------------------------------|---------------------------------------------|------------|
|               | Chủ đề                              | Tên bài học                                                | Tiết học/<br>thời lượng<br>35'/1 TIẾT |                                             |            |
| <b>1</b>      | Chủ đề 1:<br>Chào<br>năm học<br>mới | Sinh hoạt dưới cờ: Lễ Khai giảng                           | <b>1</b>                              |                                             |            |
|               |                                     | Bài 1: Làm quen với bạn mới                                | <b>2</b>                              |                                             |            |
|               |                                     | Sinh hoạt lớp: Sơ kết tuần, lập kế hoạch tuần tới          | <b>3</b>                              |                                             |            |
| <b>2</b>      | Chủ đề 1:<br>Chào<br>năm học<br>mới | Sinh hoạt dưới cờ: Tìm hiểu nội quy nhà trường             | <b>1</b>                              |                                             |            |
|               |                                     | Bài 2: Những việc nên làm trong giờ học, giờ chơi (Tiết 1) | <b>2</b>                              | <b>Tích hợp<br/>BVMT ( Liên<br/>hệ) HD2</b> |            |

|    |                                     |                                                                        |          |  |  |
|----|-------------------------------------|------------------------------------------------------------------------|----------|--|--|
|    |                                     | Sinh hoạt sao: Sơ kết tuần, lập kế hoạch tuần tới                      | <b>3</b> |  |  |
| 3  | Chủ đề 1:<br>Chào năm học mới       | Sinh hoạt dưới cờ: Nói lời hay - làm việc tốt                          | 1        |  |  |
|    |                                     | Bài 2: Những việc nên làm trong giờ học, giờ chơi (Tiết 2)             |          |  |  |
|    |                                     | Sinh hoạt lớp: Làm quen với sinh hoạt Sao Nhi đồng                     | 2        |  |  |
| 4  | Chủ đề 1:<br>Chào năm học mới       | Sinh hoạt dưới cờ: Vui trung thu                                       | 1        |  |  |
|    |                                     | Bài 2: Những việc nên làm trong giờ học, giờ chơi (Tiết 3)             | 2        |  |  |
|    |                                     | Sinh hoạt lớp: Vui trung thu                                           | 3        |  |  |
| 5  | Chủ đề 2:<br>Em biết yêu thương     | Sinh hoạt dưới cờ: Sao Nhi đồng chăm ngoan                             | <b>1</b> |  |  |
|    |                                     | Bài 3: Cảm xúc của em                                                  | <b>2</b> |  |  |
|    |                                     | Sinh hoạt lớp: Sơ kết tuần                                             | 3        |  |  |
| 6  | Chủ đề 2:<br>Em biết yêu thương     | Sinh hoạt dưới cờ: Hoạt động nhân đạo                                  | 1        |  |  |
|    |                                     | Bài 4: Yêu thương con người (Tiết 1)                                   | 2        |  |  |
|    |                                     | Sinh hoạt sao: Sơ kết tuần, lập kế hoạch tuần tới                      | 3        |  |  |
| 7  | Chủ đề 2:<br>Em biết yêu thương     | Sinh hoạt dưới cờ: Thử làm ca sĩ chào mừng ngày Phụ nữ Việt Nam 20-10  | 1        |  |  |
|    |                                     | Bài 4: Yêu thương con người (Tiết 2)                                   | 2        |  |  |
|    |                                     | Sinh hoạt lớp: Sơ kết tuần, lập kế hoạch tuần tới                      | 3        |  |  |
| 8  | Chủ đề 2:<br>Em biết yêu thương     | Sinh hoạt dưới cờ: Tuyên dương tấm gương Nhi đồng chăm ngoan           | 1        |  |  |
|    |                                     | Bài 4: Yêu thương con người (Tiết 3)                                   | 2        |  |  |
|    |                                     | Sinh hoạt sao: Sơ kết tuần, lập kế hoạch tuần tới                      | 3        |  |  |
| 9  | Chủ đề 3:<br>Truyền thống trường em | Sinh hoạt dưới cờ: Tìm hiểu truyền thống nhà trường                    | 1        |  |  |
|    |                                     | Bài 5: Thân thiện với bạn bè                                           | 2        |  |  |
|    |                                     | Sinh hoạt lớp: Sơ kết tuần, lập kế hoạch tuần tới                      | 3        |  |  |
| 10 | Chủ đề 3:<br>Truyền thống           | Sinh hoạt dưới cờ: Lễ Phát động thi đua thực hiện Năm điều Bác Hồ dạy. | 1        |  |  |

|           |                                  |                                                                             |   |                                                                                       |  |
|-----------|----------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------|---|---------------------------------------------------------------------------------------|--|
|           | trường em                        | Bài 6: Thực hiện Năm điều Bác Hồ dạy                                        | 2 | <b>Tích hợp BVMT ( Liên hệ) HD3</b>                                                   |  |
|           |                                  | Sinh hoạt sao: Sơ kết tuần, lập kế hoạch tuần tới                           | 3 |                                                                                       |  |
| <b>11</b> | Chủ đề 3: Truyền thống trường em | Sinh hoạt dưới cờ: Chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam 20-11                   | 1 |                                                                                       |  |
|           |                                  | Bài 7: Kính yêu thầy cô ( Tiết 1)                                           | 2 |                                                                                       |  |
|           |                                  | Sinh hoạt lớp: Sơ kết tuần, lập kế hoạch tuần tới                           | 3 |                                                                                       |  |
| <b>12</b> | Chủ đề 3: Truyền thống trường em | Sinh hoạt dưới cờ: Trưng bày và giới thiệu sản phẩm ở "Góc tri ân" thầy cô. | 1 |                                                                                       |  |
|           |                                  | Bài 7: Kính yêu thầy cô ( Tiết 2)                                           | 2 |                                                                                       |  |
|           |                                  | Sinh hoạt sao: Sơ kết tuần, lập kế hoạch tuần tới                           | 3 |                                                                                       |  |
| 13        | Chủ đề 4: An toàn cho em         | Sinh hoạt dưới cờ: Tìm hiểu về quyền và bổn phận của trẻ em.                | 1 |                                                                                       |  |
|           |                                  | Bài 8: An toàn khi vui chơi (Tiết 1)                                        | 2 |                                                                                       |  |
|           |                                  | Sinh hoạt lớp: Sơ kết tuần, lập kế hoạch tuần tới                           | 3 | <b>TH bảo vệ mắt. Dạy bài 4: Cần làm gì để phòng tránh chấn thương mắt (sách HS).</b> |  |
| 14        | Chủ đề 4: An toàn cho em         | Sinh hoạt dưới cờ: Chào mừng ngày thành lập QĐND Việt Nam 22-12             | 1 | <b>Tài liệu địa phương Chủ đề 2: Dạy phần Khởi động.</b>                              |  |
|           |                                  | Bài 8: An toàn khi vui chơi (Tiết 2)                                        | 2 | <b>Tích hợp ATGT ( liên hệ)</b>                                                       |  |
|           |                                  | Sinh hoạt sao: Sơ kết tuần, lập kế hoạch tuần tới                           | 3 | <b>Tài liệu địa phương Chủ đề 2: Dạy phần Vận dụng</b>                                |  |
| 15        | Chủ đề 4: An toàn cho em         | Sinh hoạt dưới cờ: Diễn đàn phòng chống bạo lực học đường                   | 1 |                                                                                       |  |
|           |                                  | Bài 9: Phòng tránh bị bắt nạt                                               | 2 | <b>Lồng ghép dinh dưỡng học đường</b>                                                 |  |
|           |                                  | Sinh hoạt lớp: Sơ kết tuần, lập kế hoạch tuần tới                           | 3 |                                                                                       |  |
| 16        | Chủ đề 4: An toàn cho em         | Sinh hoạt dưới cờ: An toàn cho nụ cười trẻ thơ                              | 1 |                                                                                       |  |
|           |                                  | Bài 10: Sử dụng đồ dùng an toàn trong gia đình                              | 2 |                                                                                       |  |

|    |                                    |                                                         |   |                                     |  |
|----|------------------------------------|---------------------------------------------------------|---|-------------------------------------|--|
|    |                                    | Sinh hoạt sao: Sơ kết tuần, lập kế hoạch tuần tới       | 3 |                                     |  |
| 17 | Chủ đề 5:<br>Em quý trọng bản thân | Sinh hoạt dưới cờ: Giao lưu "Nét đẹp tuổi thơ"          | 1 |                                     |  |
|    |                                    | Bài 11: Chân dung của em                                | 2 |                                     |  |
|    |                                    | Sinh hoạt lớp: Sơ kết tuần, lập kế hoạch tuần tới       | 3 |                                     |  |
| 18 | Chủ đề 5:<br>Em quý trọng bản thân | Sinh hoạt dưới cờ: Ngày hội vì sức khỏe học đường       | 1 |                                     |  |
|    |                                    | Bài 12: Giữ vệ sinh cá nhân                             | 2 |                                     |  |
|    |                                    | Sinh hoạt sao: Sơ kết tuần, lập kế hoạch tuần tới       | 3 |                                     |  |
| 19 | Chủ đề 5:<br>Em quý trọng bản thân | Sinh hoạt dưới cờ: Vệ sinh an toàn thực phẩm            | 1 |                                     |  |
|    |                                    | Bài 13: Ăn uống hợp lí                                  | 2 | <b>Tích hợp BVMT ( Bộ phận) HD3</b> |  |
|    |                                    | Sinh hoạt lớp: Sơ kết tuần, lập kế hoạch tuần tới       | 3 |                                     |  |
| 20 | Chủ đề 5:<br>Em quý trọng bản thân | Sinh hoạt dưới cờ: Ngày hội trình diễn thời trang       | 1 |                                     |  |
|    |                                    | Bài 14: Sử dụng trang phục hằng ngày                    | 2 |                                     |  |
|    |                                    | Sinh hoạt sao: Sơ kết tuần, lập kế hoạch tuần tới       | 3 |                                     |  |
| 21 | Chủ đề 6:<br>Vui đón mùa xuân      | Sinh hoạt dưới cờ: Ủng hộ " Tết yêu thương"             | 1 |                                     |  |
|    |                                    | Bài 15: Sắp xếp nhà cửa gọn gàng đón Tết ( Tiết 1)      | 2 | <b>Tích hợp BVMT ( Bộ phận) HD2</b> |  |
|    |                                    | Sinh hoạt lớp: Sơ kết tuần, lập kế hoạch tuần tới       | 3 |                                     |  |
| 22 | Chủ đề 6:<br>Vui đón mùa xuân      | Sinh hoạt dưới cờ: Hội chợ xuân                         | 1 |                                     |  |
|    |                                    | Bài 15: Sắp xếp nhà cửa gọn gàng đón Tết ( Tiết 2)      | 2 |                                     |  |
|    |                                    | Sinh hoạt sao: Sơ kết tuần, lập kế hoạch tuần tới       | 3 |                                     |  |
| 23 | Chủ đề 6:<br>Vui đón mùa xuân      | Sinh hoạt dưới cờ: Giao lưu "Đón Tết cổ truyền dân tộc" | 1 |                                     |  |
|    |                                    | Bài 16: Ứng xử khi được nhận quà ngày Tết (Tiết 1)      | 2 |                                     |  |
|    |                                    | Sinh hoạt lớp: Sơ kết tuần, lập kế hoạch tuần tới       | 3 |                                     |  |
| 24 | Chủ đề 6:<br>Vui đón mùa xuân      | Sinh hoạt dưới cờ: Vui chơi ngày Tết                    | 1 |                                     |  |
|    |                                    | Bài 16: Ứng xử khi được nhận quà ngày Tết (Tiết 2)      | 2 |                                     |  |

|    |                                        |                                                                                                      |   |                                                                                                                                                      |  |
|----|----------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|    |                                        | Sinh hoạt sao: Sơ kết tuần, lập kế hoạch tuần tới                                                    | 3 |                                                                                                                                                      |  |
| 25 | Chủ đề 7: Tham gia hoạt động cộng đồng | Sinh hoạt dưới cờ: Trò chơi sinh hoạt cộng đồng                                                      | 1 |                                                                                                                                                      |  |
|    |                                        | Bài 17: Hàng xóm nhà em (Tiết 1)                                                                     | 2 |                                                                                                                                                      |  |
|    |                                        | Sinh hoạt lớp: Sơ kết tuần, lập kế hoạch tuần tới                                                    | 3 |                                                                                                                                                      |  |
| 26 | Chủ đề 7: Tham gia hoạt động cộng đồng | Sinh hoạt dưới cờ: Chào mừng ngày Quốc tế Phụ nữ 8-3                                                 | 1 |                                                                                                                                                      |  |
|    |                                        | Bài 17: Hàng xóm nhà em (Tiết 2)                                                                     | 2 |                                                                                                                                                      |  |
|    |                                        | Sinh hoạt lớp: Sơ kết tuần, lập kế hoạch tuần tới                                                    | 3 |                                                                                                                                                      |  |
| 27 | Chủ đề 7: Tham gia hoạt động cộng đồng | Sinh hoạt dưới cờ: Em làm kế hoạch nhỏ                                                               |   |                                                                                                                                                      |  |
|    |                                        | Bài 18: Em tham gia các hoạt động xã hội (Tiết 1)                                                    |   | <b>Tích hợp BVMT (Liên hệ) HD2</b>                                                                                                                   |  |
|    |                                        | Sinh hoạt lớp: Sơ kết tuần, lập kế hoạch tuần tới                                                    |   |                                                                                                                                                      |  |
| 28 | Chủ đề 7: Tham gia hoạt động cộng đồng | Sinh hoạt dưới cờ: Lễ phát động phong trào Tuổi hỏ làm việc nhỏ "Nuôi heo đất - Giúp bạn đến trường" | 1 |                                                                                                                                                      |  |
|    |                                        | Bài 18: Em tham gia các hoạt động xã hội (Tiết 2)                                                    | 2 | <b>Tích hợp ATGT (liên hệ)</b>                                                                                                                       |  |
|    |                                        | Sinh hoạt sao: Sơ kết tuần, lập kế hoạch tuần tới                                                    | 3 |                                                                                                                                                      |  |
| 29 | Chủ đề 8: Quê hương tươi đẹp           | Sinh hoạt dưới cờ: Chăm sóc vườn cây nhà trường                                                      | 1 |                                                                                                                                                      |  |
|    |                                        | Bài 19: Thiên nhiên tươi đẹp quê em (Tiết 1)                                                         | 2 |                                                                                                                                                      |  |
|    |                                        | Sinh hoạt lớp: Sơ kết tuần, lập kế hoạch tuần tới                                                    | 3 |                                                                                                                                                      |  |
| 30 | Chủ đề 8: Quê hương tươi đẹp           | Sinh hoạt dưới cờ: Em tập làm hướng dẫn viên du lịch                                                 | 1 |                                                                                                                                                      |  |
|    |                                        | Bài 19: Thiên nhiên tươi đẹp quê em (Tiết 2)                                                         | 2 | <b>Dạy TLDP chủ đề 1. Tích hợp toàn phần ( TH hết ND về cảnh đẹp của Đak Lak) HD khởi động, khám phá (HD 1 tranh 1, 2, 3, 4, 5, 6 của sách TLDP)</b> |  |
|    |                                        | Sinh hoạt sao: Sơ kết tuần, lập kế hoạch tuần tới                                                    | 3 | <b>Dạy TLDP chủ đề 1. HD khám phá (HD 1 tranh 7, 8 của sách TLDP),</b>                                                                               |  |

|    |                                   |                                                                    |   |                                            |  |
|----|-----------------------------------|--------------------------------------------------------------------|---|--------------------------------------------|--|
|    |                                   |                                                                    |   | <b>HD luyện tập,<br/>vận dụng.</b>         |  |
| 31 | Chủ đề 8:<br>Quê hương tươi đẹp   | Sinh hoạt dưới cờ: Hát ca ngợi cảnh đẹp quê hương                  | 1 |                                            |  |
|    |                                   | Bài 20: Em bảo vệ cảnh quan thiên nhiên (Tiết 1)                   | 2 | <b>Tích hợp<br/>BVMT<br/>(Liên hệ) HD3</b> |  |
|    |                                   | Sinh hoạt lớp: Sơ kết tuần, lập kế hoạch tuần tới                  | 3 |                                            |  |
|    |                                   | Bài 20: Em bảo vệ cảnh quan thiên nhiên (Tiết 2)                   | 4 | <b>Bù 30/4, 1/5</b>                        |  |
| 32 | Chủ đề 8:<br>Quê hương tươi đẹp   | Sinh hoạt dưới cờ: Ngày hội sách trường em                         | 1 |                                            |  |
|    |                                   | Sinh hoạt sao: Sơ kết tuần, lập kế hoạch tuần tới                  | 2 |                                            |  |
| 33 | Chủ đề 9:<br>Em bảo vệ môi trường | Sinh hoạt dưới cờ: Thân thiện với môi trường                       | 1 |                                            |  |
|    |                                   | Bài 21: Giữ gìn môi trường sạch, đẹp (Tiết 1)                      | 2 |                                            |  |
|    |                                   | Sinh hoạt lớp: Sơ kết tuần, lập kế hoạch tuần tới                  | 3 |                                            |  |
| 34 | Chủ đề 9:<br>Em bảo vệ môi trường | Sinh hoạt dưới cờ: Mừng Sinh nhật Bác Hồ, mừng Đội ta trưởng thành | 1 |                                            |  |
|    |                                   | Bài 21: Giữ gìn môi trường sạch, đẹp (Tiết 2)                      | 2 |                                            |  |
|    |                                   | Sinh hoạt sao: Sơ kết tuần, lập kế hoạch tuần tới                  | 3 |                                            |  |
| 35 | Chủ đề 9:<br>Em bảo vệ môi trường | Sinh hoạt dưới cờ: Lễ Tổng kết năm học                             | 1 |                                            |  |
|    |                                   | Bài 21: Giữ gìn môi trường sạch, đẹp (Tiết 3)                      | 2 |                                            |  |
|    |                                   | Sinh hoạt lớp: Tổng kết năm học                                    | 3 |                                            |  |

#### 4. MÔN NGHỆ THUẬT (ÂM NHẠC)

| Tuần/<br>Tháng | Chương trình và sách giáo khoa       |                                                                            |                         | Nội dung điều chỉnh, bổ sung | Ghi chú |
|----------------|--------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|-------------------------|------------------------------|---------|
|                | Chủ đề                               | Tên bài học                                                                | Tiết học/<br>Thời lượng |                              |         |
| <b>Tuần 1</b>  | <b>CHỦ ĐỀ 1<br/>Âm thanh kì diệu</b> | - Thường thức âm nhạc:<br>Âm thanh kì diệu<br>- Hát:<br>Vào rừng hoa       | Tiết 1/ 35 phút         |                              |         |
| <b>Tuần 2</b>  |                                      | - Ôn tập bài hát:<br>Vào rừng hoa<br>- Đọc nhạc:<br>Bậc thang Đô – Rê – Mi | Tiết 2/ 35 phút         |                              |         |

|                |                                             |                                                                                            |                     |                          |  |
|----------------|---------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------|--------------------------|--|
| <b>Tuần 3</b>  |                                             | - Ôn tập bài hát:<br>Vào rừng hoa<br>- Ôn tập đọc nhạc:<br>Bậc thang Đô-Rê-Mi              | Tiết 3/ 35<br>phút  |                          |  |
| <b>Tuần 4</b>  |                                             | - Ôn tập bài hát:<br>Vào rừng hoa<br>- Ôn tập đọc nhạc:<br>Bậc thang Đô-Rê-Mi              | Tiết 4/ 35<br>phút  |                          |  |
| <b>Tuần 5</b>  | <b>CHỦ ĐỀ 2<br/>Việt Nam<br/>yêu thương</b> | - Hát:<br>Tổ quốc ta                                                                       | Tiết 5/ 35<br>phút  |                          |  |
| <b>Tuần 6</b>  |                                             | - Ôn tập bài hát:<br>Tổ quốc ta<br>- Nhạc cụ:<br>Trống con                                 | Tiết 6/ 35<br>phút  |                          |  |
| <b>Tuần 7</b>  |                                             | - Nghe nhạc:<br>Bài hát: Quốc ca<br>- Ôn tập Nhạc cụ:<br>Trống con                         | Tiết 7/ 35<br>phút  |                          |  |
| <b>Tuần 8</b>  |                                             | - Ôn tập bài hát:<br>Tổ quốc ta                                                            | Tiết 8/ 35<br>phút  |                          |  |
| <b>Tuần 9</b>  | <b>CHỦ ĐỀ 3<br/>Mái trường<br/>thân yêu</b> | - Hát:<br>Lớp Một thân yêu                                                                 | Tiết 9/ 35<br>phút  |                          |  |
| <b>Tuần 10</b> |                                             | - Ôn tập bài hát:<br>Lớp Một thân yêu<br>- Đọc nhạc:<br>Ban nhạc Đô – Rê - Mi              | Tiết 10/ 35<br>phút |                          |  |
| <b>Tuần 11</b> |                                             | - Ôn tập đọc nhạc:<br>Ban nhạc Đô – Rê - Mi<br>- Nghe nhạc:<br>Những bông hoa những bài ca | Tiết 11/ 35<br>phút |                          |  |
| <b>Tuần 12</b> |                                             | - Ôn tập bài hát:<br>Lớp Một thân yêu<br>- Ôn tập đọc nhạc:<br>Ban nhạc Đô – Rê - Mi       | Tiết 12/ 35<br>phút |                          |  |
| <b>Tuần 13</b> | <b>CHỦ ĐỀ 4<br/>Vòng tay bè<br/>bạn</b>     | - Hát:<br>Chào người bạn mới đến                                                           | Tiết 13/ 35<br>phút |                          |  |
| <b>Tuần 14</b> |                                             | - Ôn tập bài hát:<br>Chào người bạn mới đến<br>- Nhạc cụ:<br>Trống con                     | Tiết 14/ 35<br>phút |                          |  |
| <b>Tuần 15</b> |                                             | - Thường thức âm nhạc:<br>Trống cái<br>- Nghe nhạc:<br>Vũ khúc thiên nga                   | Tiết 15/ 35<br>phút |                          |  |
| <b>Tuần 16</b> |                                             | - Học bài hát địa phương:<br>Đến trường ( Dân ca Ê đê)                                     | Tiết 16/ 35<br>phút | <b>Tích hợp<br/>ATGT</b> |  |

|                |                                            |                                                                                                                      |                  |  |  |
|----------------|--------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------|--|--|
| <b>Tuần 17</b> |                                            | - Ôn tập cuối học kì I                                                                                               | Tiết 17/ 35 phút |  |  |
| <b>Tuần 18</b> |                                            | - Đánh giá cuối học kì I                                                                                             | Tiết 18/ 35 phút |  |  |
| <b>Tuần 19</b> | <b>CHỦ ĐỀ 5<br/>Nhịp điệu<br/>mùa xuân</b> | - Hát:<br>Xúc xắc xúc xê                                                                                             | Tiết 19/ 35 phút |  |  |
| <b>Tuần 20</b> |                                            | - Ôn tập bài hát:<br>Xúc xắc xúc xê<br>- Đọc nhạc:<br>Những người bạn của Đô – Rê – Mi                               | Tiết 20/ 35 phút |  |  |
| <b>Tuần 21</b> |                                            | - Ôn tập đọc nhạc:<br>Những người bạn của Đô – Rê – Mi<br>- Thường thức âm nhạc:<br>Nhạc sĩ Vôn-găng A-ma-đót Mô-da. | Tiết 21/ 35 phút |  |  |
| <b>Tuần 22</b> |                                            | - Ôn tập bài hát:<br>Xúc xắc xúc xê                                                                                  | Tiết 22/ 35 phút |  |  |
| <b>Tuần 23</b> |                                            | - Hát:<br>Gà gáy                                                                                                     | Tiết 23/ 35 phút |  |  |
| <b>Tuần 24</b> | <b>CHỦ ĐỀ 6<br/>Về miền dân<br/>ca</b>     | - Ôn tập bài hát:<br>Gà gáy<br>- Nhạc cụ:<br>Thanh phách                                                             | Tiết 24/ 35 phút |  |  |
| <b>Tuần 25</b> |                                            | - Thường thức âm nhạc:<br>Câu chuyện về thanh phách                                                                  | Tiết 25/ 35 phút |  |  |
| <b>Tuần 26</b> |                                            | - Ôn tập bài hát:<br>Gà gáy<br>- Nghe nhạc:<br>Bài hát: Lí cây bông                                                  | Tiết 26/ 35 phút |  |  |
| <b>Tuần 27</b> |                                            | - Hát:<br>Cây gia đình                                                                                               | Tiết 27/ 35 phút |  |  |
| <b>Tuần 28</b> | <b>CHỦ ĐỀ 7<br/>Gia đình</b>               | - Ôn tập bài hát:<br>Cây gia đình<br>- Đọc nhạc:<br>Hát cùng Đô- Rê- Mi-Pha-Son                                      | Tiết 28/ 35 phút |  |  |
| <b>Tuần 29</b> |                                            | - Ôn tập đọc nhạc:<br>Hát cùng Đô – Rê – Mi – Pha - Son<br>- Nghe nhạc:<br>Bài hát: Con chim Vành Khuyên             | Tiết 29/ 35 phút |  |  |
| <b>Tuần 30</b> |                                            | - Ôn tập bài hát:<br>Cây gia đình                                                                                    | Tiết 30/ 35 phút |  |  |

|         |                                      |                                                                     |                     |                     |  |
|---------|--------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|---------------------|---------------------|--|
| Tuần 31 | <b>CHỦ ĐỀ 8</b><br><b>Vui đón hè</b> | - Hát:<br>Ngôi sao lấp lánh                                         | Tiết 31/ 35<br>phút |                     |  |
| Tuần 32 |                                      | <b>Nghỉ lễ 30/4</b>                                                 |                     |                     |  |
| Tuần 33 |                                      | - Ôn tập bài hát:<br>Ngôi sao lấp lánh<br>- Nhạc cụ:<br>Trai-eng-gô | Tiết 32/ 35<br>phút | <b>Bù 30/4, 1/5</b> |  |
|         |                                      | - Học bài hát địa phương: Chiriria (Dân ca Ê Đê)                    | Tiết 33/ 35<br>phút |                     |  |
| Tuần 34 |                                      | - Ôn tập cuối năm                                                   | Tiết 34/ 35<br>phút |                     |  |
| Tuần 35 |                                      | - Đánh giá cuối năm                                                 | Tiết 35/ 35<br>phút |                     |  |

## 5. MÔN: TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI

| Tuần<br>,tháng                 | Chương trình và sách giáo khoa     |                                                       |                                         | Nội dung<br>điều<br>chỉnh, bổ<br>sung | Ghi<br>chú |
|--------------------------------|------------------------------------|-------------------------------------------------------|-----------------------------------------|---------------------------------------|------------|
|                                | Chủ đề/<br>Mạch nội<br>dung        | Tên bài học                                           | Tiết học<br>/thời lượng<br>(35’/1 tiết) |                                       |            |
| 1                              | Chủ đề 1:<br>Gia đình -<br>11 TIẾT | Bài 1: Kể về gia đình – Tiết 1                        | 1                                       |                                       |            |
|                                |                                    | Bài 1: Kể về gia đình – Tiết 2                        | 2                                       |                                       |            |
| 2                              |                                    | Bài 2: Ngôi nhà của em– Tiết 1                        | 3                                       |                                       |            |
|                                |                                    | Bài 2: Ngôi nhà của em– Tiết 2                        | 4                                       |                                       |            |
| 3                              |                                    | Bài 3: Đồ dùng trong nhà– Tiết 1                      | 5                                       |                                       |            |
|                                |                                    | Bài 3: Đồ dùng trong nhà– Tiết 2                      | 6                                       |                                       |            |
| 4                              |                                    | Bài 4: An toàn khi sử dụng đồ dùng trong nhà – Tiết 1 | 7                                       |                                       |            |
|                                |                                    | Bài 4: An toàn khi sử dụng đồ dùng trong nhà – Tiết 2 | 8                                       |                                       |            |
| 5                              |                                    | Bài 5: Ôn tập chủ đề Gia đình – Tiết 1                | 9                                       |                                       |            |
|                                |                                    | Bài 5: Ôn tập chủ đề Gia đình – Tiết 2                | 10                                      |                                       |            |
| 6                              |                                    | Bài 5: Ôn tập chủ đề Gia đình – Tiết 3                | 11                                      |                                       |            |
|                                | Chủ đề 2:<br>Trường học - 11 tiết  | Bài 6: Lớp học của em – Tiết 1                        | 12                                      |                                       |            |
| Bài 6: Lớp học của em – Tiết 2 |                                    | 13                                                    |                                         |                                       |            |
| Bài 6: Lớp học của em – Tiết 3 |                                    | 14                                                    | Tích hợp BVMT ( liên hệ) HD vận dụng    |                                       |            |

|    |                                          |                                                      |                                    |                                                                                     |                                            |  |
|----|------------------------------------------|------------------------------------------------------|------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------|--|
| 8  |                                          | Bài 7: Cùng khám phá trường học – Tiết 1             | 15                                 | Tích hợp BVMT ( Bộ phận) HĐ khám phá                                                |                                            |  |
|    |                                          | Bài 7: Cùng khám phá trường học – Tiết 2             | 16                                 |                                                                                     |                                            |  |
| 9  |                                          | Bài 7: Cùng khám phá trường học – Tiết 3             | 17                                 | Tích hợp ATGT ( Bộ phận)                                                            |                                            |  |
|    |                                          | Bài 8: Cùng vui ở trường – Tiết 1                    | 18                                 | Tích hợp BVMT ( Bộ phận) HĐ thực hành                                               |                                            |  |
| 10 |                                          | Bài 8: Cùng vui ở trường – Tiết 2                    | 19                                 |                                                                                     |                                            |  |
|    |                                          | Bài 9: Ôn tập chủ đề Trường học – Tiết 1             | 20                                 |                                                                                     |                                            |  |
| 11 |                                          | Bài 9: Ôn tập chủ đề Trường học – Tiết 2             | 21                                 |                                                                                     |                                            |  |
|    |                                          | Bài 9: Ôn tập chủ đề Trường học – Tiết 3             | 22                                 |                                                                                     |                                            |  |
| 12 | Chủ đề 3: Cộng đồng địa phương - 11 tiết | Bài 10: Cùng khám phá quang cảnh xung quanh – Tiết 1 | 23                                 | BH Stem: bài 12: Trang trí cảnh quan nơi em sống (2 tiết)                           |                                            |  |
|    |                                          | Bài 10: Cùng khám phá quang cảnh xung quanh – Tiết 2 | 24                                 |                                                                                     |                                            |  |
| 13 |                                          | Bài 11: Con người nơi em sống – Tiết 1               | 25                                 | Tích hợp BVMT (Bộ phận) HĐ khám phá                                                 |                                            |  |
|    |                                          | Bài 11: Con người nơi em sống – Tiết 2               | 26                                 |                                                                                     |                                            |  |
| 14 |                                          | Bài 12: Vui đón Tết – Tiết 1                         | 27                                 |                                                                                     |                                            |  |
|    |                                          | Bài 12: Vui đón Tết – Tiết 2                         | 28                                 |                                                                                     |                                            |  |
| 15 |                                          | Bài 13: An toàn trên đường – Tiết 1                  | 29                                 | BH Stem: bài 7: Đèn hiệu và biển báo giao thông (2 tiết) + Tích hợp ATGT ( Bộ phận) |                                            |  |
|    |                                          | Bài 13: An toàn trên đường – Tiết 2                  | 30                                 |                                                                                     |                                            |  |
| 16 |                                          | Bài 14: Ôn tập về CD Cộng đồng địa phương – Tiết 1   | 31                                 | Tích hợp BVMT ( Bộ phận) HĐ thực hành.                                              |                                            |  |
|    |                                          | Bài 14: Ôn tập về CD Cộng đồng địa phương – Tiết 2   | 32                                 |                                                                                     |                                            |  |
| 17 |                                          |                                                      | Ôn tập cuối kì 1                   | 33                                                                                  |                                            |  |
| 18 |                                          | Chủ đề 4: Thực vật và động                           | Bài 15: Cây xung quanh em – Tiết 1 | 34                                                                                  | BH stem: bài 9: Cây xanh quanh em (2 tiết) |  |
|    |                                          |                                                      | Bài 15: Cây xung quanh em – Tiết 2 | 35                                                                                  |                                            |  |

|    |                                                                  |                                                     |    |                                                                                                                                                                                                 |  |
|----|------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------|----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|    | vật - 13 tiết                                                    | Bài 15: Cây xung quanh em – Tiết 3                  | 36 | <b>Dạy TLĐP<br/>Chủ đề 4.<br/>Hoạt động<br/>Khởi động,<br/>Khám phá<br/>(HĐ1)<br/>Luyện tập<br/>(HĐ1)<br/>Về các bộ<br/>phận của<br/>cây và phê<br/>nhận biết<br/>quá trình<br/>phát triển.</b> |  |
| 19 |                                                                  | Bài 16: Chăm sóc và bảo vệ cây trồng - Tiết 1       | 37 |                                                                                                                                                                                                 |  |
|    |                                                                  | Bài 16: Chăm sóc và bảo vệ cây trồng - Tiết 2       | 38 |                                                                                                                                                                                                 |  |
| 20 |                                                                  | Bài 17: Con vật quanh em - Tiết 1                   | 39 |                                                                                                                                                                                                 |  |
|    |                                                                  | Bài 17: Con vật quanh em - Tiết 2                   | 40 |                                                                                                                                                                                                 |  |
| 21 |                                                                  | Bài 17: Con vật quanh em - Tiết 3                   | 41 |                                                                                                                                                                                                 |  |
|    |                                                                  | Bài 19: Ôn tập chủ đề Thực vật và động vật - Tiết 1 | 42 |                                                                                                                                                                                                 |  |
| 22 |                                                                  | Bài 18: Chăm sóc và bảo vệ vật nuôi - Tiết 1        | 43 | <b>BH stem:<br/>bài 11:<br/>Chăm sóc<br/>và bảo vệ<br/>vật nuôi</b>                                                                                                                             |  |
|    |                                                                  | Bài 18: Chăm sóc và bảo vệ vật nuôi - Tiết 2        | 44 |                                                                                                                                                                                                 |  |
| 23 |                                                                  | Bài 19: Ôn tập chủ đề Thực vật và động vật - Tiết 2 | 45 |                                                                                                                                                                                                 |  |
|    |                                                                  | Bài 19: Ôn tập chủ đề Thực vật và động vật - Tiết 3 | 46 |                                                                                                                                                                                                 |  |
| 24 |                                                                  | Bài 20: Cơ thể em - Tiết 1                          | 47 |                                                                                                                                                                                                 |  |
|    |                                                                  | Bài 20: Cơ thể em - Tiết 2                          | 48 |                                                                                                                                                                                                 |  |
| 25 |                                                                  | Bài 20: Cơ thể em - Tiết 3                          | 49 |                                                                                                                                                                                                 |  |
|    |                                                                  | Bài 21: Các giác quan của cơ thể - Tiết 1           | 50 |                                                                                                                                                                                                 |  |
| 26 | <b>Chủ đề 5:<br/>Con người<br/>và sức<br/>khỏe - 15<br/>tiết</b> | Bài 21: Các giác quan của cơ thể - Tiết 2           | 51 | <b>TH bảo vệ<br/>mắt. Dạy<br/>bài 1: Đôi<br/>mắt và cách<br/>chăm sóc<br/>(sách HS).</b>                                                                                                        |  |
|    |                                                                  | Bài 21: Các giác quan của cơ thể - Tiết 3           | 52 |                                                                                                                                                                                                 |  |
| 27 |                                                                  | Bài 22: Ăn, uống hằng ngày- Tiết 1                  | 53 |                                                                                                                                                                                                 |  |
|    |                                                                  | Bài 22: Ăn, uống hằng ngày- Tiết 2                  | 54 |                                                                                                                                                                                                 |  |
| 28 |                                                                  | Bài 23: Vận động và nghỉ ngơi - Tiết 1              | 55 |                                                                                                                                                                                                 |  |

|    |                                            |                                                      |    |                                                       |  |
|----|--------------------------------------------|------------------------------------------------------|----|-------------------------------------------------------|--|
|    |                                            | Bài 23: Vận động và nghỉ ngơi - Tiết 2               | 56 |                                                       |  |
| 29 |                                            | Bài 24: Tự bảo vệ mình - Tiết 1                      | 57 |                                                       |  |
|    |                                            | Bài 24: Tự bảo vệ mình - Tiết 2                      | 58 |                                                       |  |
| 30 |                                            | Bài 25: Ôn tập chủ đề Con người và sức khỏe - Tiết 1 | 59 |                                                       |  |
|    |                                            | Bài 25: Ôn tập chủ đề Con người và sức khỏe - Tiết 2 | 60 |                                                       |  |
| 31 |                                            | Bài 25: Ôn tập chủ đề Con người và sức khỏe - Tiết 3 | 61 |                                                       |  |
|    | Chủ đề 9:<br>Trái đất và bầu trời - 9 tiết | Bài 26: Cùng khám phá bầu trời - Tiết 1              | 62 | Tích hợp BDKH (gián tiếp) HD1                         |  |
| 32 |                                            | Bài 26: Cùng khám phá bầu trời - Tiết 2              | 63 | BH STEM Bài 15: Bầu trời ban ngày và ban đêm (2 tiết) |  |
|    |                                            | Bài 26: Cùng khám phá bầu trời - Tiết 3              | 64 |                                                       |  |
| 33 |                                            | Bài 27: Thời tiết luôn thay đổi - Tiết 1             | 65 | BH STEM Bài 16: Thời tiết và trang phục (2 tiết)      |  |
|    |                                            | Bài 27: Thời tiết luôn thay đổi - Tiết 2             | 66 |                                                       |  |
| 34 |                                            | Bài 27: Thời tiết luôn thay đổi - Tiết 3             | 67 | Tích hợp BDKH (gián tiếp) HD2                         |  |
|    |                                            | Bài 28: Ôn tập chủ đề Trái đất và bầu trời - Tiết 1  | 68 |                                                       |  |
| 35 |                                            | Bài 28: Ôn tập chủ đề Trái đất và bầu trời - Tiết 2  | 69 |                                                       |  |
|    |                                            | Ôn tập cuối kì 2                                     | 70 |                                                       |  |

## 6. MÔN: GIÁO DỤC THỂ CHẤT:

| Tuần | Chương trình và sách giáo khoa 2018 |                                               |                         | Nội dung điều chỉnh, bổ sung | Ghi chú |
|------|-------------------------------------|-----------------------------------------------|-------------------------|------------------------------|---------|
|      | Chủ đề/<br>Mạch nội dung            | Tên bài học                                   | Tiết học/<br>thời lượng |                              |         |
| 1    | Đội hình đội ngũ                    | Giới thiệu chương trình - Trò chơi            | 1 tiết                  |                              |         |
|      |                                     | Bài 1: Các tư thế đứng nghỉ, nghiêm (tiết 1). | 3 tiết                  |                              |         |
| 2    | Đội hình đội ngũ                    | Bài 1: Các tư thế đứng nghỉ, nghiêm (tiết 2). |                         |                              |         |
|      |                                     | Bài 1: Các tư thế đứng nghỉ, nghiêm (tiết 3). |                         |                              |         |

|    |                         |                                                                                      |        |  |  |
|----|-------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|--------|--|--|
| 3  | <b>Đội hình đội ngũ</b> | Bài 2: Tập hợp đội hình hàng dọc, dóng hàng, điểm số (tiết 1).                       | 4 tiết |  |  |
|    |                         | Bài 2: Tập hợp đội hình hàng dọc, dóng hàng, điểm số (tiết 2).                       |        |  |  |
| 4  | <b>Đội hình đội ngũ</b> | Bài 2: Tập hợp đội hình hàng dọc, dóng hàng, điểm số (tiết 3).                       |        |  |  |
|    |                         | Bài 2: Tập hợp đội hình hàng dọc, dóng hàng, điểm số (tiết 4).                       |        |  |  |
| 5  | <b>Đội hình đội ngũ</b> | Bài 3: Tập hợp đội hình hàng ngang, dóng hàng, điểm số, dàn hàng, dồn hàng (tiết 1). | 4 tiết |  |  |
|    |                         | Bài 3: Tập hợp đội hình hàng ngang, dóng hàng, điểm số, dàn hàng, dồn hàng (tiết 2). |        |  |  |
| 6  | <b>Đội hình đội ngũ</b> | Bài 3: Tập hợp đội hình hàng ngang, dóng hàng, điểm số, dàn hàng, dồn hàng (tiết 3). |        |  |  |
|    |                         | Bài 3: Tập hợp đội hình hàng ngang, dóng hàng, điểm số, dàn hàng, dồn hàng (tiết 4). |        |  |  |
| 7  | <b>Đội hình đội ngũ</b> | Bài 4: Động tác quay các hướng (tiết 1).                                             | 3 Tiết |  |  |
|    |                         | Bài 4: Động tác quay các hướng (tiết 2).                                             |        |  |  |
| 8  | <b>Đội hình đội ngũ</b> | Bài 4: Động tác quay các hướng (tiết 3).                                             |        |  |  |
|    |                         | Ôn ĐHDN – Đánh giá                                                                   | 1 tiết |  |  |
| 9  | <b>Bài thể dục</b>      | Bài 1: Động tác vươn thở, động tác tay ( tiết 1)                                     | 2 tiết |  |  |
|    |                         | Bài 1: Động tác vươn thở, động tác tay ( tiết 2)                                     |        |  |  |
| 10 | <b>Bài thể dục</b>      | Bài 2: Động tác chân, động tác vặn mình, động tác bụng ( tiết 1)                     | 3 tiết |  |  |
|    |                         | Bài 2: Động tác chân, động tác vặn mình, động tác bụng ( tiết 2)                     |        |  |  |
| 11 | <b>Bài thể dục</b>      | Bài 2: Động tác chân, động tác vặn mình, động tác bụng ( tiết 3)                     |        |  |  |
|    |                         | Bài 3: Động tác phối hợp, động tác điều hòa( tiết 1)                                 | 2 tiết |  |  |
| 12 | <b>Bài thể dục</b>      | Bài 3: Động tác phối hợp, động tác điều hòa( tiết 2)                                 |        |  |  |
|    | <b>Bài thể dục</b>      | Trải nghiệm bài thể dục với nhạc-Đánh giá                                            | 1 tiết |  |  |
| 13 | <b>Tư thế và kĩ</b>     | Bài 1: Vận động đầu, cổ (tiết 1)                                                     |        |  |  |

|    |                                          |                                                          |        |  |  |
|----|------------------------------------------|----------------------------------------------------------|--------|--|--|
|    | <b>năng vận động cơ bản</b>              | Bài 1: Vận động đầu, cổ (tiết 2)                         | 3 tiết |  |  |
| 14 | <b>Tư thế và kỹ năng vận động cơ bản</b> | Bài 1: Vận động đầu, cổ (tiết 3)                         |        |  |  |
|    |                                          | Bài 2: Vận động tay (tiết 1)                             |        |  |  |
| 15 | <b>Tư thế và kỹ năng vận động cơ bản</b> | Bài 2: Vận động tay (tiết 2)                             | 4 tiết |  |  |
|    |                                          | Bài 2: Vận động tay (tiết 3)                             |        |  |  |
| 16 | <b>Tư thế và kỹ năng vận động cơ bản</b> | Bài 2: Vận động tay (tiết 4)                             |        |  |  |
|    |                                          | Bài 3: Vận động chân (tiết 1)                            |        |  |  |
| 17 | <b>Tư thế và kỹ năng vận động cơ bản</b> | Bài 3: Vận động chân (tiết 2)                            | 4 tiết |  |  |
|    |                                          | Bài 3: Vận động chân (tiết 3)                            |        |  |  |
| 18 | <b>Tư thế và kỹ năng vận động cơ bản</b> | Bài 3: Vận động chân (tiết 4)                            |        |  |  |
|    |                                          | Sơ kết học kì I                                          | 1 tiết |  |  |
| 19 | <b>Tư thế và kỹ năng vận động cơ bản</b> | Bài 3: Vận động chân (tiết 5)                            | 1 tiết |  |  |
|    |                                          | Bài 4: Vận động phối hợp của cơ thể (tiết 1)             |        |  |  |
| 20 | <b>Tư thế và kỹ năng vận động cơ bản</b> | Bài 4: Vận động phối hợp của cơ thể (tiết 2)             | 6 tiết |  |  |
|    |                                          | Bài 4: Vận động phối hợp của cơ thể (tiết 3)             |        |  |  |
| 21 | <b>Tư thế và kỹ năng vận động cơ bản</b> | Bài 4: Vận động phối hợp của cơ thể (tiết 4)             |        |  |  |
|    |                                          | Bài 4: Vận động phối hợp của cơ thể (tiết 5)             |        |  |  |
| 22 | <b>Tư thế và kỹ năng vận động cơ bản</b> | Bài 4: Vận động phối hợp của cơ thể (tiết 6)             |        |  |  |
|    |                                          | Bài 5: Vận động phối hợp của cơ thể (tiếp theo) (tiết 1) |        |  |  |
| 23 | <b>Tư thế và kỹ năng vận động cơ bản</b> | Bài 5: Vận động phối hợp của cơ thể (tiếp theo) (tiết 2) | 6 tiết |  |  |
|    |                                          | Bài 5: Vận động phối hợp của cơ thể (tiếp theo) (tiết 3) |        |  |  |
| 24 | <b>Tư thế và kỹ năng vận động cơ bản</b> | Bài 5: Vận động phối hợp của cơ thể (tiếp theo) (tiết 4) |        |  |  |
|    |                                          | Bài 5: Vận động phối hợp của cơ thể (tiếp theo) (tiết 5) |        |  |  |
| 25 | <b>Tư thế và kỹ năng vận động cơ bản</b> | Bài 5: Vận động phối hợp của cơ thể (tiếp theo) (tiết 6) |        |  |  |
|    |                                          | Ôn TT và KNVD Cơ bản – Đánh giá                          | 1 tiết |  |  |

|           |                    |                                                  |        |  |  |
|-----------|--------------------|--------------------------------------------------|--------|--|--|
|           | <b>động cơ bản</b> |                                                  |        |  |  |
| <b>26</b> | <b>Môn bóng rổ</b> | Bài 1: Làm quen với bóng (tiết 1)                | 4 tiết |  |  |
|           |                    | Bài 1: Làm quen với bóng (tiết 2)                |        |  |  |
| <b>27</b> | <b>Môn bóng rổ</b> | Bài 1: Làm quen với bóng (tiết 3)                |        |  |  |
|           |                    | Bài 1: Làm quen với bóng (tiết 4)                |        |  |  |
| <b>28</b> | <b>Môn bóng rổ</b> | Bài 2: Động tác di chuyển không bóng (tiết 1)    | 4 tiết |  |  |
|           |                    | Bài 2: Động tác di chuyển không bóng (tiết 2)    |        |  |  |
| <b>29</b> | <b>Môn bóng rổ</b> | Bài 2: Động tác di chuyển không bóng (tiết 3)    |        |  |  |
|           |                    | Bài 2: Động tác di chuyển không bóng (tiết 4)    |        |  |  |
| <b>30</b> | <b>Môn bóng rổ</b> | Bài 3: Động tác dẫn bóng (tiết 1).               | 5 tiết |  |  |
|           |                    | Bài 3: Động tác dẫn bóng (tiết 2).               |        |  |  |
| <b>31</b> | <b>Môn bóng rổ</b> | Bài 3: Động tác dẫn bóng (tiết 3).               |        |  |  |
|           |                    | Bài 3: Động tác dẫn bóng (tiết 4).               |        |  |  |
| <b>32</b> | <b>Môn bóng rổ</b> | Bài 3: Động tác dẫn bóng (tiết 5).               |        |  |  |
|           |                    | Bài 4: Động tác ném rổ 2 tay trước ngực (tiết 1) |        |  |  |
| <b>33</b> | <b>Môn bóng rổ</b> | Bài 4: Động tác ném rổ 2 tay trước ngực (tiết 2) | 5 tiết |  |  |
|           |                    | Bài 4: Động tác ném rổ 2 tay trước ngực (tiết 3) |        |  |  |
| <b>34</b> | <b>Môn bóng rổ</b> | Bài 4: Động tác ném rổ 2 tay trước ngực (tiết 4) |        |  |  |
|           |                    | Bài 4: Động tác ném rổ 2 tay trước ngực (tiết 5) |        |  |  |
| <b>35</b> | <b>Môn bóng rổ</b> | Ôn TTTC – Đánh giá                               | 1 tiết |  |  |
|           |                    | Sơ kết môn học                                   | 1 tiết |  |  |

## 7. MÔN NGHỆ THUẬT (MĨ THUẬT)

| Tuần<br>tháng | Chương trình và sách giáo khoa |                   |                                         | Nội dung<br>điều chỉnh,<br>bổ sung      | Ghi<br>chú |
|---------------|--------------------------------|-------------------|-----------------------------------------|-----------------------------------------|------------|
|               | Chủ đề/<br>Mạch nội<br>dung    | Tên bài học       | Tiết học<br>/thời lượng<br>(35'/1 tiết) |                                         |            |
| 1             | Chủ đề 1:<br>THẾ GIỚI          | Mĩ thuật quanh em | 1                                       | Tích hợp<br>BĐKH, BVMT<br>(Liên hệ) HĐ3 |            |

|    |                                       |                                           |    |                                                  |  |
|----|---------------------------------------|-------------------------------------------|----|--------------------------------------------------|--|
| 2  | MĨ THUẬT                              | Chấm                                      | 2  |                                                  |  |
| 3  |                                       | Nét, hình, mảng                           | 3  |                                                  |  |
| 4  |                                       | Góc mỹ thuật của em                       | 4  |                                                  |  |
| 5  | Chủ đề 2:<br>NGÔI NHÀ CỦA EM          | Vẽ ngôi nhà từ hình cơ bản                | 5  |                                                  |  |
| 6  |                                       | Vẽ nhà kết hợp với khung cảnh thiên nhiên | 6  |                                                  |  |
| 7  |                                       | Ghép hình nhà                             | 7  |                                                  |  |
| 8  |                                       | Góc mỹ thuật của em                       | 8  |                                                  |  |
| 9  | Chủ đề 3:<br>THIÊN NHIÊN VÀ BẦU TRỜI. | Ngày và đêm                               | 9  |                                                  |  |
| 10 |                                       | Nắng và mưa                               | 10 |                                                  |  |
| 11 |                                       | Sấm chớp và cầu vồng                      | 11 |                                                  |  |
| 12 |                                       | Góc mỹ thuật của em                       | 12 |                                                  |  |
| 13 | Chủ đề 4:<br>KHU VƯỜN CỦA EM          | Lá và cây                                 | 13 | Tích hợp<br>BDKH,BVMT<br>( Liên hệ) HD3          |  |
| 14 |                                       | Hoa và quả                                | 14 | Tích hợp<br>BDKH,BVMT<br>( Liên hệ) HD3          |  |
| 15 |                                       | Khu vườn của em                           | 15 | Tích hợp<br>BDKH,BVMT,<br>TLĐP ( Liên<br>hệ) HD4 |  |
| 16 |                                       | Góc mỹ thuật của em                       | 16 |                                                  |  |
| 17 | Ôn tập và<br>đánh giá<br>cuối HKI     | Ôn tập cuối học kì I                      | 17 |                                                  |  |
| 18 |                                       | Đánh giá cuối Học kì I                    | 18 |                                                  |  |
| 19 | Chủ đề 5:<br>KHÉO TAY HAY LÀM.        | Chất liệu đất nặn                         | 19 |                                                  |  |
| 20 |                                       | Tranh đất nặn                             | 20 |                                                  |  |
| 21 |                                       | Mâm ngũ quả                               | 21 |                                                  |  |
| 22 |                                       | Góc mỹ thuật của em                       | 22 |                                                  |  |
| 23 | Chủ đề 6:<br>NHỮNG NGƯỜI BẠN          | Tranh chân dung                           | 23 |                                                  |  |
| 24 |                                       | Chân dung biểu cảm                        | 24 |                                                  |  |
| 25 |                                       | Vẽ toàn thân                              | 25 |                                                  |  |
| 26 |                                       | Góc mỹ thuật của em                       | 26 |                                                  |  |

|    |                                            |                            |                 |                                                  |  |
|----|--------------------------------------------|----------------------------|-----------------|--------------------------------------------------|--|
| 27 | Chủ đề 7:<br>CON<br>VẬT EM<br>YÊU          | Vật nuôi                   | 27              | Tích hợp<br>BDKH,BVMT<br>( Liên hệ) HD4          |  |
| 28 |                                            | Con vật trong thiên nhiên  | 28              |                                                  |  |
| 29 |                                            | Sáng tạo sản phẩm thủ công | 29              |                                                  |  |
| 30 |                                            | Góc mỹ thuật của em        | 30              |                                                  |  |
| 31 | Chủ đề 8:<br>PHONG<br>CẢNH<br>QUÊ<br>HƯƠNG | Phong cảnh quê hương       | 31              | Tích hợp<br>BDKH,BVMT,<br>TLDP ( Liên<br>hệ) HD3 |  |
| 32 |                                            | Nghỉ lễ 30/4               | Nghỉ lễ<br>30/4 |                                                  |  |
| 33 |                                            | Phong cảnh quê hương       | 32              | Dạy bù<br>30/4                                   |  |
|    |                                            | Góc mỹ thuật của em        | 33              |                                                  |  |
| 34 | Ôn tập và<br>đánh giá<br>cuối HKII         | Ôn tập cuối học kì II      | 34              |                                                  |  |
| 35 |                                            | Đánh giá cuối Học kì II    | 35              |                                                  |  |

## 8. MÔN TOÁN

| Tuần,<br>tháng | Chương trình và sách giáo khoa           |                                         |                         | Nội dung<br>điều<br>chỉnh, bổ<br>sung                                     | Ghi<br>chú |
|----------------|------------------------------------------|-----------------------------------------|-------------------------|---------------------------------------------------------------------------|------------|
|                | CHỦ ĐỀ                                   | TÊN BÀI HỌC                             | THỜI<br>LƯỢNG<br>/ TIẾT |                                                                           |            |
| HỌC KÌ I       |                                          |                                         |                         |                                                                           |            |
| 1              | 1- Các số<br>từ 0 đến<br>10 (20<br>tiết) | Tiết học đầu tiên                       | 1                       |                                                                           |            |
|                |                                          | Bài 1: Các số 0, 1, 2, 3, 4, 5 (Tiết 1) | 2                       |                                                                           |            |
|                |                                          | Bài 1: Các số 0, 1, 2, 3, 4, 5 (Tiết 2) | 3                       |                                                                           |            |
|                |                                          | Ôn luyện toán                           | 4                       |                                                                           | TCBC       |
| 2              |                                          | Bài 1: Các số 0, 1, 2, 3, 4, 5 (Tiết 3) | 1                       |                                                                           |            |
|                |                                          | Bài 2: Các số 6, 7, 8, 9, 10 - Tiết 1   | 2                       | BH Stem:<br>bài 1: Trải<br>nghiệm cùng<br>khay 10 học<br>Toán<br>(2 tiết) |            |
|                |                                          | Bài 2: Các số 6, 7, 8, 9, 10 - Tiết 2   | 3                       |                                                                           |            |
|                |                                          | Ôn luyện toán                           | 4                       |                                                                           | TCBC       |

|   |                                            |                                                                     |   |                                                                                     |      |
|---|--------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|---|-------------------------------------------------------------------------------------|------|
| 3 |                                            | Bài 2: Các số 6, 7, 8, 9, 10 - Tiết 3                               | 1 |                                                                                     |      |
|   |                                            | Bài 3: Nhiều hơn, ít hơn, bằng nhau - Tiết 1                        | 2 |                                                                                     |      |
|   |                                            | Bài 3: Nhiều hơn, ít hơn, bằng nhau - Tiết 2                        | 3 |                                                                                     |      |
|   |                                            | Ôn luyện toán                                                       | 4 |                                                                                     | TCBC |
| 4 |                                            | Bài 4: So sánh số - Tiết 1                                          | 1 |                                                                                     |      |
|   |                                            | Bài 4: So sánh số - Tiết 2                                          | 2 | <b>BH Stem:</b><br>bài 2: Dụng cụ so sánh số trong phạm vi 10 (2 tiết)              |      |
|   |                                            | Bài 4: So sánh số - Tiết 3                                          | 3 |                                                                                     |      |
|   |                                            | Ôn luyện toán                                                       | 4 |                                                                                     | TCBC |
| 5 |                                            | Bài 4: So sánh số - Tiết 4                                          | 1 |                                                                                     |      |
|   |                                            | Bài 5: Máy và máy - Tiết 1                                          | 2 |                                                                                     |      |
|   |                                            | Bài 5: Máy và máy - Tiết 2                                          | 3 |                                                                                     |      |
|   |                                            | Ôn luyện toán                                                       | 4 |                                                                                     | TCBC |
| 6 |                                            | Bài 5: Máy và máy - Tiết 3                                          | 1 |                                                                                     |      |
|   |                                            | Bài 6: Luyện tập chung - Tiết 1                                     | 2 |                                                                                     |      |
|   |                                            | Bài 6: Luyện tập chung - Tiết 2                                     | 3 |                                                                                     |      |
|   |                                            | Ôn luyện toán                                                       | 4 |                                                                                     | TCBC |
| 7 |                                            | Bài 6: Luyện tập chung - Tiết 3                                     | 1 | <b>BH Stem:</b><br>bài 3: Thực hành cùng thẻ học Toán (2 tiết)                      |      |
|   |                                            | Bài 6: Luyện tập chung - Tiết 4                                     | 2 |                                                                                     |      |
|   |                                            | Bài 7: Hình vuông, hình tròn, hình tam giác, hình chữ nhật - Tiết 1 | 3 |                                                                                     |      |
|   |                                            | Ôn luyện toán                                                       | 4 |                                                                                     | TCBC |
| 8 | 2- Làm quen với một số hình phẳng (5 tiết) | Bài 7: Hình vuông, hình tròn, hình tam giác, hình chữ nhật - Tiết 2 | 1 | <b>Tích hợp ATGT, ND đèn GT và các biển báo GT (Liên hệ)</b>                        |      |
|   |                                            | Bài 8: Thực hành lắp ghép, xếp hình - Tiết 1                        | 2 | <b>BH Stem:</b><br>bài 4: Thực hành trang trí lớp học bằng các hình học số (2 tiết) |      |
|   |                                            | Bài 8: Thực hành lắp ghép, xếp hình - Tiết 2                        | 3 |                                                                                     |      |
|   |                                            | Ôn luyện toán                                                       | 4 |                                                                                     | TCBC |
| 9 | 3- Phép cộng, phép trừ trong phạm vi       | Bài 9: Luyện tập chung                                              | 1 |                                                                                     |      |
|   |                                            | Bài 10: Phép cộng trong phạm vi 10 - Tiết 1                         | 2 |                                                                                     |      |
|   |                                            | Bài 10: Phép cộng trong phạm vi 10 - Tiết 2                         | 3 |                                                                                     |      |

|    |                                           |                                                       |   |                                                                             |      |
|----|-------------------------------------------|-------------------------------------------------------|---|-----------------------------------------------------------------------------|------|
|    | 10 (18 tiết)                              | Ôn luyện toán                                         | 4 |                                                                             | TCBC |
| 10 |                                           | Bài 10: Phép cộng trong phạm vi 10 - Tiết 3           | 1 |                                                                             |      |
|    |                                           | Bài 10: Phép cộng trong phạm vi 10 - Tiết 4           | 2 |                                                                             |      |
|    |                                           | Bài 10: Phép cộng trong phạm vi 10 - Tiết 5           | 3 |                                                                             |      |
|    |                                           | Ôn luyện toán                                         | 4 |                                                                             | TCBC |
| 11 |                                           | Bài 10: Phép cộng trong phạm vi 10 - Tiết 6           | 1 |                                                                             |      |
|    |                                           | Bài 11: Phép trừ trong phạm vi 10 - Tiết 1            | 2 |                                                                             |      |
|    |                                           | Bài 11: Phép trừ trong phạm vi 10 - Tiết 2            | 3 |                                                                             |      |
|    |                                           | Ôn luyện toán                                         | 4 |                                                                             | TCBC |
| 12 |                                           | Bài 11: Phép trừ trong phạm vi 10 - Tiết 3            | 1 |                                                                             |      |
|    |                                           | Bài 11: Phép trừ trong phạm vi 10 - Tiết 4            | 2 |                                                                             |      |
|    |                                           | Bài 11: Phép trừ trong phạm vi 10 - Tiết 5            | 3 |                                                                             |      |
|    |                                           | Ôn luyện toán                                         | 4 |                                                                             | TCBC |
| 13 |                                           | Bài 11: Phép trừ trong phạm vi 10 - Tiết 6            | 1 |                                                                             |      |
|    |                                           | Bài 12: Bảng cộng, bảng trừ trong phạm vi 10 - Tiết 1 | 2 |                                                                             |      |
|    |                                           | Bài 12: Bảng cộng, bảng trừ trong phạm vi 10 - Tiết 2 | 3 |                                                                             |      |
|    |                                           | Ôn luyện toán                                         | 4 |                                                                             | TCBC |
| 14 |                                           | Bài 12: Bảng cộng, bảng trừ trong phạm vi 10 - Tiết 3 | 1 |                                                                             |      |
|    |                                           | Bài 13: Luyện tập chung - Tiết 1                      | 2 | <b>BH Stem:<br/>bài 5: Dụng<br/>cụ tính cộng,<br/>tính trừ<br/>(2 tiết)</b> |      |
|    |                                           | Bài 13: Luyện tập chung - Tiết 2                      | 3 |                                                                             |      |
|    |                                           | Ôn luyện toán                                         | 4 |                                                                             | TCBC |
| 15 | 4- Làm quen với một số hình khối (5 tiết) | Bài 13: Luyện tập chung - Tiết 3                      | 1 |                                                                             |      |
|    |                                           | Bài 14: Khối lập phương, khối hộp chữ nhật - Tiết 1   | 2 |                                                                             |      |
|    |                                           | Bài 14: Khối lập phương, khối hộp chữ nhật - Tiết 2   | 3 |                                                                             |      |
|    |                                           | Ôn luyện toán                                         | 4 |                                                                             | TCBC |

|           |                              |                                                              |   |                                                               |      |
|-----------|------------------------------|--------------------------------------------------------------|---|---------------------------------------------------------------|------|
| 16        |                              | Bài 15: Vị trí, định hướng trong không gian - Tiết 1         | 1 |                                                               |      |
|           |                              | Bài 15: Vị trí, định hướng trong không gian - Tiết 2         | 2 |                                                               |      |
|           |                              | Bài 16: Luyện tập chung                                      | 3 |                                                               |      |
|           |                              | Ôn luyện toán                                                | 4 |                                                               | TCBC |
| 17        | 5 -Ôn tập Học kì I (6 tiết)  | Bài 17: Ôn tập các số trong phạm vi 10 - Tiết 1              | 1 |                                                               |      |
|           |                              | Bài 17: Ôn tập các số trong phạm vi 10 - Tiết 2              | 2 |                                                               |      |
|           |                              | Bài 18: Ôn tập phép cộng, phép trừ trong phạm vi 10 - Tiết 1 | 3 |                                                               |      |
|           |                              | Ôn luyện toán                                                | 4 |                                                               | TCBC |
| 18        |                              | Bài 18: Ôn tập phép cộng, phép trừ trong phạm vi 10 - Tiết 2 | 1 |                                                               |      |
|           |                              | Bài 19: Ôn tập hình học                                      | 2 |                                                               |      |
|           |                              | Thi và đánh giá CHKI                                         | 3 |                                                               |      |
|           |                              | Bài 20: Ôn tập chung                                         | 4 |                                                               | TCBC |
| HỌC KÌ II |                              |                                                              |   |                                                               |      |
| 19        | 6 - Các số đến 100 (12 tiết) | Bài 21: Số có hai chữ số - Tiết 1                            | 1 |                                                               |      |
|           |                              | Bài 21: Số có hai chữ số - Tiết 2                            | 2 |                                                               |      |
|           |                              | Bài 21: Số có hai chữ số - Tiết 3                            | 3 |                                                               |      |
|           |                              | Ôn luyện toán                                                | 4 |                                                               | TCBC |
| 20        |                              | Bài 21: Số có hai chữ số - Tiết 4                            | 1 |                                                               |      |
|           |                              | Bài 21: Số có hai chữ số - Tiết 5                            | 2 |                                                               |      |
|           |                              | Bài 21: Số có hai chữ số - Tiết 6                            | 3 |                                                               |      |
|           |                              | Ôn luyện toán                                                | 4 |                                                               | TCBC |
| 21        |                              | Bài 22: So sánh số có hai chữ số - Tiết 1                    | 1 |                                                               |      |
|           |                              | Bài 22: So sánh số có hai chữ số - Tiết 2                    | 2 |                                                               |      |
|           |                              | Bài 22: So sánh số có hai chữ số - Tiết 3                    | 3 |                                                               |      |
|           |                              | Ôn luyện toán                                                | 4 |                                                               | TCBC |
| 22        |                              | Bài 23: Bảng các số từ 1 đến 100                             | 1 |                                                               |      |
|           |                              | Bài 24: Luyện tập chung - Tiết 1                             | 2 | Thay bằng BH Stem: bài 10: Bảng các số từ 1 đến 100 ( 2 tiết) |      |
|           |                              | Bài 24: Luyện tập chung - Tiết 2                             | 3 |                                                               |      |

|    |                                                                  |                                                                  |   |          |      |
|----|------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------|---|----------|------|
|    |                                                                  | Ôn luyện toán                                                    | 4 |          | TCBC |
| 23 | 7- Độ dài và đo độ dài (8 tiết)                                  | Bài 25: Dài hơn, ngắn hơn - Tiết 1                               | 1 |          |      |
|    |                                                                  | Bài 25: Dài hơn, ngắn hơn - Tiết 2                               | 2 |          |      |
|    |                                                                  | Bài 26: Đơn vị đo độ dài - Tiết 1                                | 3 |          |      |
|    |                                                                  | Ôn luyện toán                                                    | 4 |          | TCBC |
| 24 |                                                                  | Bài 26: Đơn vị đo độ dài - Tiết 2                                | 1 |          |      |
|    |                                                                  | Bài 27: Thực hành ước lượng và đo độ dài - Tiết 1                | 2 |          |      |
|    |                                                                  | Bài 27: Thực hành ước lượng và đo độ dài - Tiết 2                | 3 |          |      |
|    |                                                                  | Ôn luyện toán                                                    | 4 |          | TCBC |
| 25 |                                                                  | Bài 28: Luyện tập chung - Tiết 1                                 | 1 |          |      |
|    |                                                                  | Bài 28: Luyện tập chung - Tiết 2                                 | 2 |          |      |
|    | 8- Phép cộng , phép trừ (không nhớ ) trong phạm vi 100 (14 tiết) | Bài 29: Phép cộng số có hai chữ số với số có một chữ số - Tiết 1 | 3 |          |      |
|    |                                                                  | Ôn luyện toán                                                    | 4 |          | TCBC |
| 26 |                                                                  | Bài 29: Phép cộng số có hai chữ số với số có một chữ số - Tiết 2 | 1 |          |      |
|    |                                                                  | Bài 30: Phép cộng số có hai chữ số với số có hai chữ số - Tiết 1 | 2 |          |      |
|    | Bài 30: Phép cộng số có hai chữ số với số có hai chữ số - Tiết 2 | 3                                                                |   |          |      |
|    | Ôn luyện toán                                                    | 4                                                                |   | TCBC     |      |
| 27 | Bài 31: Phép trừ số có hai chữ số cho số có một chữ số - Tiết 1  | 1                                                                |   |          |      |
|    | Bài 31: Phép trừ số có hai chữ số cho số có một chữ số - Tiết 2  | 2                                                                |   |          |      |
|    | Bài 31: Phép trừ số có hai chữ số cho số có một chữ số - Tiết 3  | 3                                                                |   |          |      |
|    | Ôn luyện toán                                                    | 4                                                                |   | TCBC     |      |
| 28 | Bài 32: Phép trừ số có hai chữ số cho số có hai chữ số - Tiết 1  | 1                                                                |   |          |      |
|    | Bài 32: Phép trừ số có hai chữ số cho số có hai chữ số - Tiết 2  | 2                                                                |   |          |      |
|    | Bài 32: Phép trừ số có hai chữ số cho số có hai chữ số - Tiết 3  | 3                                                                |   |          |      |
|    | Ôn luyện toán                                                    | 4                                                                |   | TCBC     |      |
| 29 |                                                                  | Bài 33: Luyện tập chung - Tiết 1                                 | 1 | BH Stem: |      |

|    |                                     |                                                              |                                                               |                                            |      |      |
|----|-------------------------------------|--------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------|--------------------------------------------|------|------|
|    |                                     | Bài 33: Luyện tập chung - Tiết 2                             | 2                                                             | bài 13: Mô hình tính dọc (2 tiết)          |      |      |
|    |                                     | Bài 33: Luyện tập chung - Tiết 3                             | 3                                                             |                                            |      |      |
|    |                                     | Ôn luyện toán                                                | 4                                                             |                                            | TCBC |      |
| 30 |                                     | Bài 33: Luyện tập chung - Tiết 4                             | 1                                                             |                                            |      |      |
|    |                                     | Bài 34: Xem giờ đúng trên đồng hồ - Tiết 1                   | 2                                                             | BH Stem: bài 14: Đồng hồ tiện ích (2 tiết) |      |      |
|    |                                     | Bài 34: Xem giờ đúng trên đồng hồ - Tiết 2                   | 3                                                             |                                            |      |      |
|    |                                     | Ôn luyện toán                                                | 4                                                             |                                            | TCBC |      |
| 31 | 9 - Thời gian, giờ và lịch (8 tiết) | Bài 35: Các ngày trong tuần -Tiết 1                          | 1                                                             |                                            |      |      |
|    |                                     | Bài 35: Các ngày trong tuần -Tiết 2                          | 2                                                             |                                            |      |      |
|    |                                     | Bài 36: Thực hành xem lịch và giờ - Tiết 1                   | 3                                                             |                                            |      |      |
|    |                                     | Bài 36: Thực hành xem lịch và giờ - Tiết 2                   | 4                                                             | DẠY BÙ 30/4                                |      |      |
|    |                                     | Ôn luyện toán                                                | 5                                                             |                                            | TCBC |      |
|    |                                     | Ôn luyện toán                                                | 6                                                             |                                            | TCBC |      |
|    |                                     | 32                                                           |                                                               | Nghỉ lễ 30/4, 1/5                          |      |      |
| 33 | 10 - Ôn tập cuối năm ( 9 tiết)      | Bài 37: Luyện tập chung - Tiết 1                             | 1                                                             | Bù 30/4, 1/5                               |      |      |
|    |                                     | Bài 37: Luyện tập chung - Tiết 2                             | 1                                                             | Bù 30/4, 1/5                               |      |      |
|    |                                     | Bài 38: Ôn tập các số và phép tính trong phạm vi 10 - Tiết 1 | 2                                                             |                                            |      |      |
|    |                                     | Bài 38: Ôn tập các số và phép tính trong phạm vi 10 - Tiết 2 | 3                                                             |                                            |      |      |
|    |                                     | Bài 38: Ôn tập các số và phép tính trong phạm vi 10 - Tiết 3 | 4                                                             |                                            |      |      |
|    |                                     | Ôn luyện toán                                                | 5                                                             |                                            | TCBC |      |
| 34 |                                     |                                                              | Bài 39: Ôn tập các số và phép tính trong phạm vi 100 - Tiết 1 | 1                                          |      |      |
|    |                                     |                                                              | Bài 39: Ôn tập các số và phép tính trong phạm vi 100 - Tiết 2 | 2                                          |      |      |
|    |                                     |                                                              | Bài 39: Ôn tập các số và phép tính trong phạm vi 100 - Tiết 3 | 3                                          |      |      |
|    |                                     |                                                              | Ôn luyện toán                                                 | 4                                          |      | TCBC |
| 35 |                                     |                                                              | Bài 40: Ôn tập hình học và đo lường - Tiết 1                  | 1                                          |      |      |
|    |                                     |                                                              | Bài 40: Ôn tập hình học và đo lường - Tiết 2                  | 2                                          |      |      |

|  |                                  |   |  |      |
|--|----------------------------------|---|--|------|
|  | Kiểm tra, đánh giá cuối học kì 2 | 3 |  |      |
|  | Bài 41: Ôn tập chung             | 4 |  | TCBC |

## 9. MÔN: GIÁO DỤC AN TOÀN GIAO THÔNG

| Tuần<br>tháng | Chương trình và sách giáo khoa |                                                     |                                                  | Nội<br>dung<br>điều<br>chỉnh,<br>bổ<br>sung | Gh<br>i<br>ch<br>ú |
|---------------|--------------------------------|-----------------------------------------------------|--------------------------------------------------|---------------------------------------------|--------------------|
|               | Chủ đề/<br>Mạch<br>nội<br>dung | Tên bài học                                         | Tiết<br>học<br>/thời<br>lượng<br>(35'/1<br>tiết) |                                             |                    |
| 1             |                                | Bài 1: Đường em tới trường                          | 1                                                |                                             |                    |
| 2             |                                | Bài 2: Đèn tín hiệu giao thông                      | 1                                                |                                             |                    |
| 3             |                                | Bài 3: Đi bộ trên đường an toàn                     | 1                                                |                                             |                    |
| 4             |                                | Bài 4: Ngồi an toàn trên các phương tiện giao thông | 1                                                |                                             |                    |
| 5             |                                | Bài 5: Nhớ đội mũ bảo hiểm                          | 1                                                | <b>TLĐT</b>                                 |                    |

## 10. MÔN: EM NÓI TIẾNG VIỆT:

| Chủ<br>điểm                                        | Tuần/<br>tháng        | Chương trình và sách giáo khoa  |                                         | Nội dung<br>cần điều<br>chỉnh, bổ<br>sung | Ghi<br>chú |
|----------------------------------------------------|-----------------------|---------------------------------|-----------------------------------------|-------------------------------------------|------------|
|                                                    |                       | Bài học                         | Tiết học/<br>Thời lượng<br>(35'/1 tiết) |                                           |            |
| <b>Chủ<br/>điểm:<br/>Trường<br/>học của<br/>em</b> | Tuần<br>khai<br>giảng | Bài 1: Em chào cô!              | 1 - 2                                   |                                           |            |
|                                                    |                       | Bài 2: đây là trường học của em | 3 - 4                                   |                                           |            |
|                                                    |                       | Bài 3: Mình tên là Mây          | 5 - 6                                   |                                           |            |
|                                                    | 1                     | Bài 4: Cô giáo em rất hiền      | 7 - 8                                   |                                           |            |
|                                                    | 2                     | Bài 5: Chúng em chào cờ         | 9 - 10                                  |                                           |            |
|                                                    | 3                     | Bài 6: Bác Hồ rất yêu trẻ em    | 11 - 12                                 |                                           |            |
|                                                    | 4                     | Bài 7: Bút chì màu dùng để vẽ   | 13 - 14                                 |                                           |            |
|                                                    | 5                     | Bài 8: Trường em rất đẹp        | 15 - 16                                 |                                           |            |
|                                                    | 6                     | Bài 9: Đường em đến trường      | 17 - 18                                 |                                           |            |
|                                                    | 7                     | Bài 10: bút và Thước kẻ         | 19 - 20                                 |                                           |            |
| <b>Chủ<br/>điểm:<br/>Bản<br/>thân<br/>em</b>       | 8                     | Bài 11: Đôi dép này của em      | 21 - 22                                 |                                           |            |
|                                                    | 9                     | Bài 12: Em thích ăn kẹo         | 23 - 24                                 |                                           |            |
|                                                    | 10                    | Bài 13: Em đánh răng            | 25 - 26                                 |                                           |            |
|                                                    | 11                    | Bài 14: Em thích xem phim       | 27 - 28                                 |                                           |            |
|                                                    | 12                    | Bài 15: Hôm nay là thứ hai      | 29 - 30                                 |                                           |            |
|                                                    | 13                    | Bài 16: Buổi sáng, em đi học    | 31 - 32                                 |                                           |            |

|                                             |    |                                                                                        |          |                                                      |  |
|---------------------------------------------|----|----------------------------------------------------------------------------------------|----------|------------------------------------------------------|--|
|                                             | 14 | Bài 17: Lời chào của bé                                                                | 33 - 34  |                                                      |  |
|                                             | 15 | Bài 18: Sự tích ngôi nhà sàn                                                           | 35 - 36  |                                                      |  |
| <b>Chủ điểm:<br/>Gia đình của em</b>        | 16 | Bài 19: Gia đình em có sáu người                                                       | 37 - 38  |                                                      |  |
|                                             | 17 | Bài 20: Ghế để ngồi                                                                    | 39 - 40  |                                                      |  |
|                                             | 18 | Bài 21: Cá nướng rất ngon                                                              | 41 - 42  |                                                      |  |
|                                             | 19 | Bài 22: Bố em đan gùi                                                                  | 43 - 44  |                                                      |  |
|                                             | 20 | Bài 23: Em yêu mẹ                                                                      | 45 - 46  |                                                      |  |
|                                             | 21 | Bài 24: Làm anh                                                                        | 47 - 48  |                                                      |  |
|                                             | 22 | Bài 25: Khi mẹ vắng nhà                                                                | 49 - 50  |                                                      |  |
| <b>Chủ điểm:<br/>Thế giới xung quanh em</b> | 23 | Bài 26: Con mèo đang bắt chuột                                                         | 51 - 52  |                                                      |  |
|                                             | 24 | Bài 27: Con cá sống ở dưới nước                                                        | 53 - 54  |                                                      |  |
|                                             | 25 | Bài 28: Con voi rất khỏe                                                               | 55 - 56  |                                                      |  |
|                                             | 26 | Bài 29: Con chim sâu bắt sâu rất giỏi                                                  | 57 - 58  |                                                      |  |
|                                             | 27 | Bài 30: Cây dừa được trồng để ăn quả                                                   | 59 - 60  |                                                      |  |
|                                             | 28 | Bài 31: Quả táo rất ngọt                                                               | 61 - 62  |                                                      |  |
| <b>Chủ điểm:<br/>Tham gia giao thông</b>    | 29 | Bài 32: Hoa hồng rất đẹp<br>Bài 33: Rau cải ăn rất ngon                                | 63<br>64 |                                                      |  |
|                                             | 30 | Bài 34: Rẫy nhà em trồng cà phê<br>Bài 35: Đàn gà con                                  | 65<br>66 |                                                      |  |
| <b>Chủ điểm:<br/>Bản làng của em</b>        | 31 | Bài 36: Cú Mèo và Dế Mèn<br>Bài 37: Xe máy chạy rất nhanh                              | 67<br>68 | <b>Dạy<br/>TLDP chủ đề 3. (TH toàn phần) bài 42.</b> |  |
|                                             | 32 | Bài 38: Em đi ở lề đường bên phải<br>Bài 39: Đi trên hè đường                          | 69<br>70 |                                                      |  |
|                                             | 33 | Bài 40: Dế và Sứa<br>Bài 41: Bán em rất đẹp                                            | 71<br>72 |                                                      |  |
|                                             | 34 | Bài 42: Người ở buôn làng em dệt thổ cẩm<br>Bài 43: Buôn làng em có lễ hội Cồng chiêng | 73<br>74 |                                                      |  |
|                                             | 35 | Bài 44: Bán em có Bác<br>Bài 45: Cúng Hồ chữa bệnh giỏi quá!                           | 75<br>76 |                                                      |  |

## 11. TIẾT ĐỌC THƯ VIỆN:

| Tuần tháng | Chương trình và sách giáo khoa | Nội dung | Ghi |
|------------|--------------------------------|----------|-----|
|------------|--------------------------------|----------|-----|

|    | <b>Chủ đề/<br/>Mạch<br/>nội<br/>dung</b> | <b>Tên bài học</b>         | <b>Tiết<br/>học<br/>/thời<br/>lượng<br/>(35'/1<br/>tiết)</b> | <b>điều<br/>chỉnh,<br/>bổ<br/>sung</b> | <b>ch<br/>ú</b> |
|----|------------------------------------------|----------------------------|--------------------------------------------------------------|----------------------------------------|-----------------|
| 1  |                                          | Tiết đọc thư viện thứ nhất | 1                                                            |                                        |                 |
| 2  |                                          | Tiết đọc thư viện thứ hai  | 1                                                            |                                        |                 |
| 3  |                                          | Đọc to nghe chung          | 1                                                            |                                        |                 |
| 4  |                                          | Đọc to nghe chung          | 1                                                            |                                        |                 |
| 5  |                                          | Cùng đọc                   | 1                                                            |                                        |                 |
| 6  |                                          | Cùng đọc                   | 1                                                            |                                        |                 |
| 7  |                                          | Đọc to nghe chung          | 1                                                            |                                        |                 |
| 8  |                                          | Đọc to nghe chung          | 1                                                            |                                        |                 |
| 9  |                                          | Cùng đọc                   | 1                                                            |                                        |                 |
| 10 |                                          | Cùng đọc                   | 1                                                            |                                        |                 |
| 11 |                                          | Đọc to nghe chung          | 1                                                            |                                        |                 |
| 12 |                                          | Đọc to nghe chung          | 1                                                            |                                        |                 |
| 13 |                                          | Cùng đọc                   | 1                                                            |                                        |                 |
| 14 |                                          | Đọc to nghe chung          | 1                                                            |                                        |                 |
| 15 |                                          | Đọc to nghe chung          | 1                                                            |                                        |                 |
| 16 |                                          | Cùng đọc                   | 1                                                            |                                        |                 |
| 17 |                                          | Cùng đọc                   | 1                                                            |                                        |                 |
| 18 |                                          | Đọc to nghe chung          | 1                                                            |                                        |                 |
| 19 |                                          | Đọc to nghe chung          | 1                                                            |                                        |                 |
| 20 |                                          | Cùng đọc                   | 1                                                            |                                        |                 |
| 21 |                                          | Cùng đọc                   | 1                                                            |                                        |                 |
| 22 |                                          | Đọc to nghe chung          | 1                                                            |                                        |                 |
| 23 |                                          | Đọc to nghe chung          | 1                                                            |                                        |                 |
| 24 |                                          | Cùng đọc                   | 1                                                            |                                        |                 |
| 25 |                                          | Cùng đọc                   | 1                                                            |                                        |                 |

|    |  |                   |   |                 |  |
|----|--|-------------------|---|-----------------|--|
| 26 |  | Đọc to nghe chung | 1 |                 |  |
| 27 |  | Đọc to nghe chung | 1 |                 |  |
| 28 |  | Cùng đọc          | 1 |                 |  |
| 29 |  | Cùng đọc          | 1 |                 |  |
| 30 |  | Đọc cặp đôi       | 1 |                 |  |
| 31 |  | Đọc cặp đôi       | 1 |                 |  |
| 32 |  | Nghỉ lễ 30/4, 1/5 |   |                 |  |
| 33 |  | Đọc cặp đôi       | 1 | Bù 30/4,<br>1/5 |  |
|    |  | Đọc cặp đôi       | 1 |                 |  |
| 34 |  | Đọc cá nhân       | 1 |                 |  |
| 35 |  | Đọc cá nhân       | 1 |                 |  |

#### IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

##### 1. Giáo viên

- Chịu trách nhiệm giảng dạy theo sự phân công của Hiệu trưởng.
- Thực hiện nghiêm túc nội quy, quy chế chuyên môn.
- Chịu trách nhiệm chất lượng của lớp, môn giảng dạy.
- Xây dựng kế hoạch dạy học các môn học và HĐGD của cá nhân được phân công trong năm học.
- Kết hợp với nhà trường, liên đội tham gia các hoạt động ngoài giờ lên lớp trong và ngoài nhà trường.
- Tích cực tự trau dồi chuyên môn, nghiệp vụ.
- Tham gia đầy đủ các buổi chuyên đề do các cấp tổ chức.
- Sẵn sàng đề xuất những nội dung cần thiết, liên quan đến việc tổ chức dạy học và các hoạt động khác với nhà trường để mang lại hiệu quả tốt nhất cho đơn vị.

##### 2. Tổ trưởng

- Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch dạy học của tổ chuyên môn trên cơ sở nội dung chương trình, sách giáo khoa, kế hoạch giáo dục và thời khóa biểu của nhà trường.
- Tổ chức sinh hoạt tổ chuyên môn theo đúng quy định tập trung sinh hoạt chuyên đề và sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học. Đặc biệt chú ý đến nội dung đổi mới phương pháp dạy học và việc lựa chọn nội dung dạy học, những vấn đề vướng mắc trong thực hiện chương trình GDPT 2018.
- Thực hiện công tác thăm lớp dự giờ, góp ý rút kinh nghiệm các giờ dạy và thực hiện bồi dưỡng giáo viên của tổ.
- Thực hiện công tác KT ĐG các hoạt động chuyên môn theo sự phân công.
- Tổng hợp báo cáo chất lượng giáo dục của tổ theo kế hoạch.
- Tổ chức các hoạt động GDNGLL, hoạt động TN và các hoạt động khác.

### **3. Tổng phụ trách đội**

Trao đổi xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp. Căn cứ tình hình thực tế của nhà trường và các yếu tố liên quan để triển khai kế hoạch về các buổi trải nghiệm thực tế cho học sinh để tham mưu với lãnh đạo nhà trường triển khai thực hiện có hiệu quả.

Trên đây là kế hoạch dạy học các môn học và Hoạt động giáo dục của tổ khối 1 năm học 2024 – 2025.

**DUYỆT NHÀ TRƯỜNG**

**TỔ KHỐI TRƯỞNG**

*Nguyễn Thị Thúy Miên*